

Quyển V

Giá : 0\$50

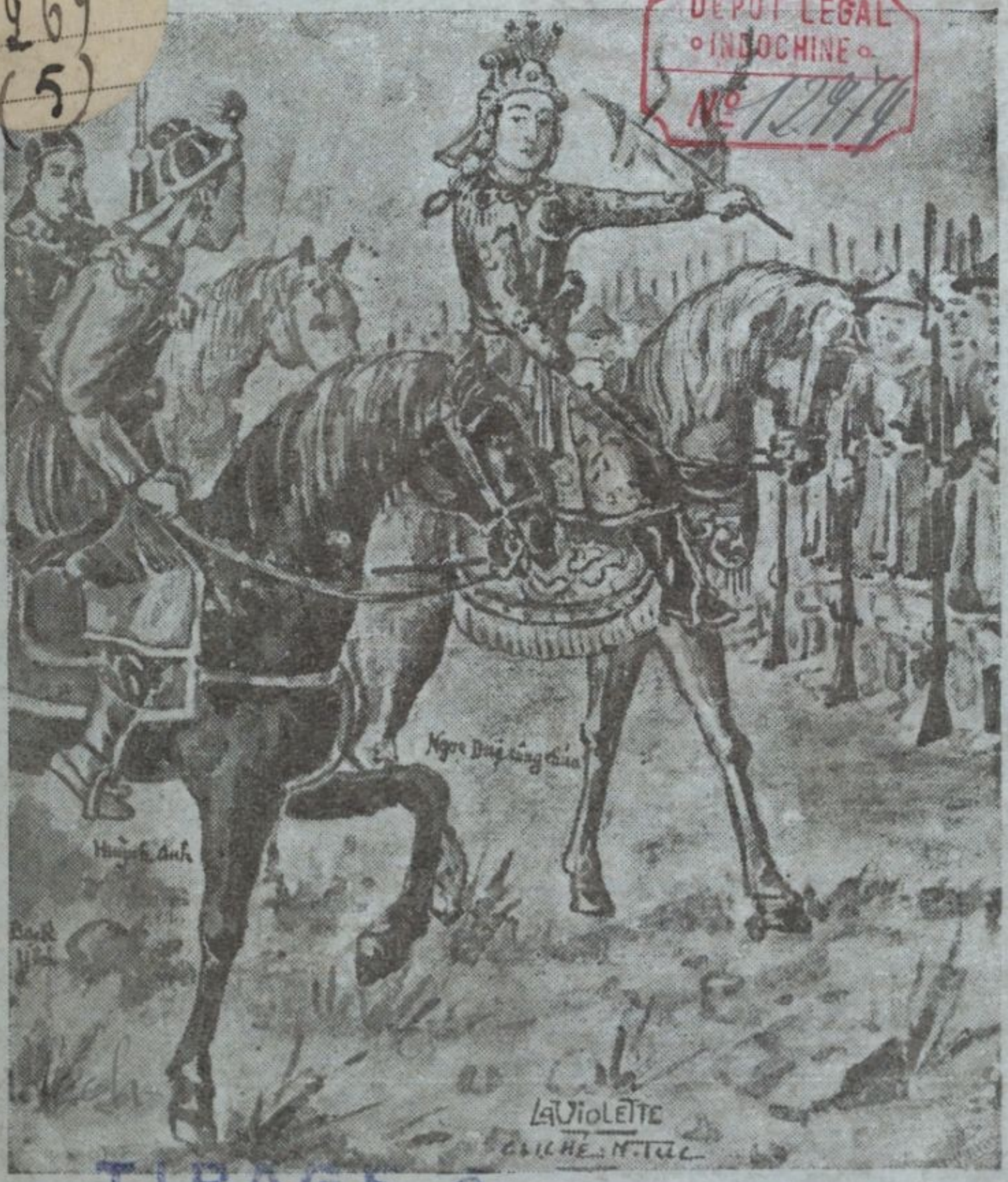
LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT

GIA-LONG TÀU-QUỐC

Tác-giã : TÂN-DÂN-TỬ, Cholon

80
INDO-CHINOIS
1269
(5)

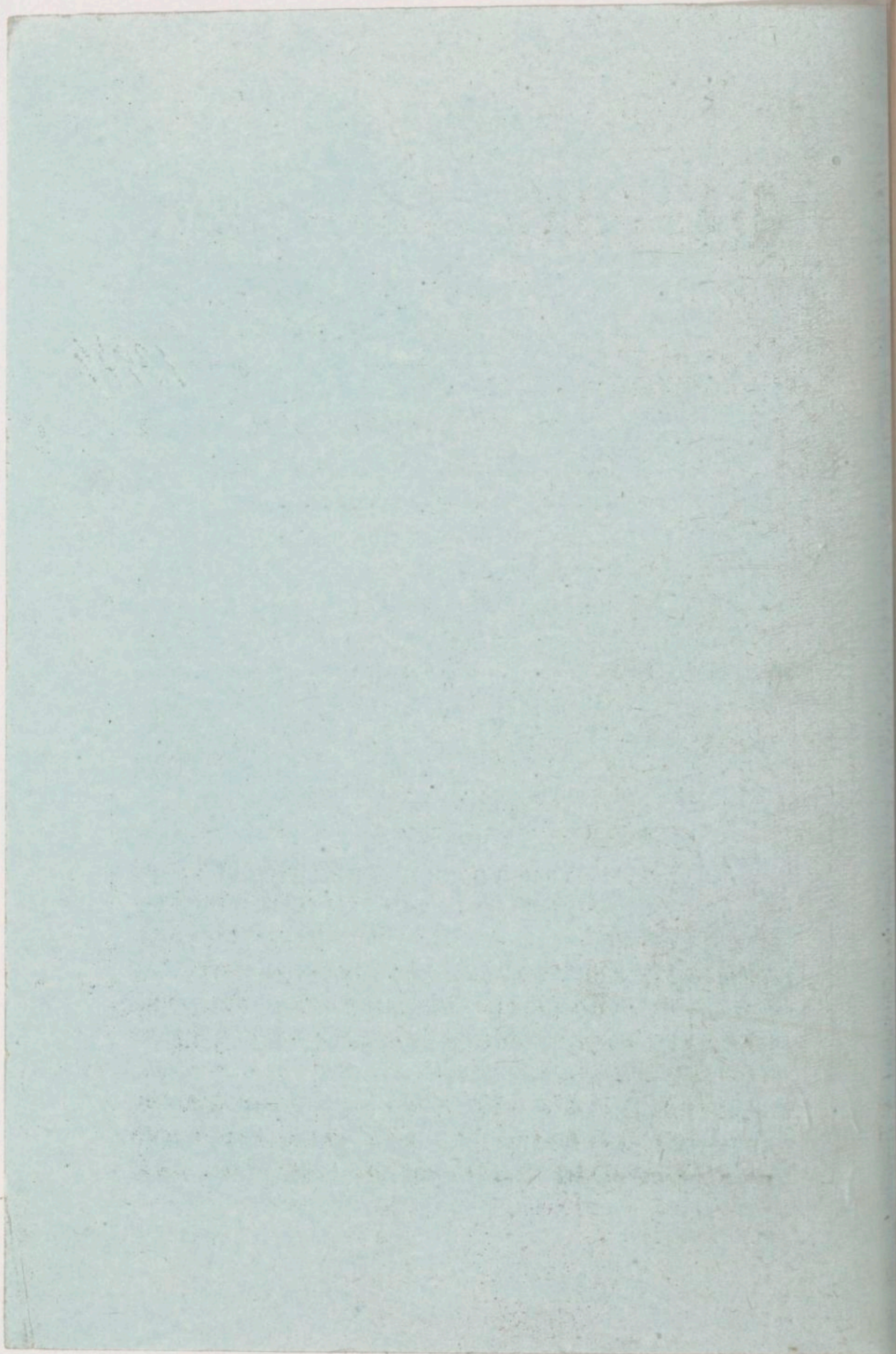
DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N^o 1294



TIRAGE 3

XUẤT BẢN NĂM 1930 SAIGON - IMP. BẢO-TỒN. *exemplaire de l'IMPRIMERIE BAO TON*

Saigon le 29/3 1930 *1930* *10/10/30*



GIA - LONG TÀU - QUỐC

QUYỀN THỨ NĂM



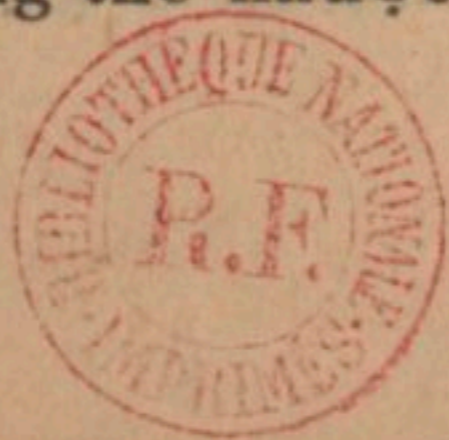
HỒI THỨ HAI MƯƠI LĂM

DỰNG QUYẾT KẾ CÔNG CHÚA CƯỚP DINH
PHÁ ĐỒN QUÂN TÂY-SƠN THẮNG TRẬN.

*Bài binh liệt trận ;
Đạo quân nương-tử vẫn quan phòng ;
Kính công cao tường ;
Cửa thành phu-nhơn đều đóng chắc.
Vùng vẫy ngọn gươm địch khải,
Máu phi-thường nhuộm đỏ nước Biên-giang,
Hơn thua mấy trận tranh hùng,
Xương đồng-loại chất đầy hào chiến lũy.*

Trong khi cỏ cây mang mát, bóng xế dài tây, ngó ra trước mặt đồn phía hữu, thấy một viên Nữ tướng, đương cỡi ngựa mang đao chạy lúp xúp nơi mé rừng, sau lưng có hai thể-nữ cũng cỡi ngựa thỉnh thoảng chạy theo, còn bốn mặt đồn quân lính đều canh giờ nghiêm nhắc, viên nữ tướng nào đây ? ấy là công chúa Ngọc-Duyệt đi tuần du các trại.

Khi công chúa đi tuần du các trại và các đồn rồi trở về ngồi nơi trường liêu, nhớ tới mẹ và anh, gặp lúc binh cùng thể nhược, vận đảo thời diên, phải



lưu lạc ngoài chõ góc biển chơn trời, mà tạm chốn
thê thân ký túc, còn chồng là Nguyễn-hữu-Thoại
phụng sứ qua Xiêm, đường sá sơn trường thủy viễn,
chưa biết đắc thất lẽ nào, khiến cho trong lòng những
mãng bồi hồi lo ngại, Công-chúa ngồi một mình
lúc cúi đầu suy nghĩ, khi dựa gối ngẩn ngơ, lúc đón
nhận mà ngóng đợi tin chồng, nhưng nhận đâu
chẳng thấy, khi trông mây mà cảm thương phần mẹ,
những mây vẫn biệt mù, thật là :

*Nam bắc bơ vơ trời mỗi một,
Đêm ngày đồn dập thán như ba.*

Bữa nọ công-chúa Ngọc-Duyệt đương ở tại đồn
Bình-hóa bỗng có quân nhơn vào báo rằng: có
tướng Tây-sơn là Nguyễn-văn-Kiên đem binh tới
đóng trước đồn cách đây ước chừng mười dặm.

Công-chúa liền truyền cho đồn tả và đồn hữu, các
tướng sĩ ngày đêm phải phòng thủ chắc chắn, còn
Công-chúa thì coi thủ đồn giữa, chờ quân Tây-sơn
kéo tới thì sẽ cự chiến, còn binh của tướng giặc là
Nguyễn-Kiên, đóng dựa triền núi đặng dò thám
binh tình địa thế, rồi sẽ xáp trận hỗn chiến.

Tối bữa đó Công-chúa nai nịt tử tế, rồi cho đòi
hai tên thê-nữ Huỳnh-anh và Bạch-yến đến và bảo
rằng :

— Hai người hãy sắp sửa đi với ta qua trại quân
giặc, đặng thám thính động tịnh thế nào.

Thê-nữ Huỳnh-anh nghe Công-chúa bảo vậy thì
bẩm rằng :

Bẩm Công-chúa, Công-chúa là một vị chủ tướng
ở đây, trong lúc đêm khuya tâm tối, Công-chúa
không nên khinh suất qua trại Quân-giặc, e quân-giặc

biết thì sanh sự khó lòng, vậy xin Công-chúa để hai tôi qua đó thám thính động tịnh cho, chẳng cần gì Công-chúa phải xông pha vào chỗ binh đao chiến địa.

Công-chúa nói : việc này là một việc trọng yếu, ta làm một viên chủ tướng, mắt ta phải thấy cái địa thế của giặc, đóng binh chỗ nào, và phải biết binh giặc hư thiệt nhiều ít thế nào, nên bản thân ta phải đi mới được, hai người cứ việc theo ta không sao phòng ngại, nói rồi Công-chúa với hai thể nữ lên ngựa ra đi.

Đi dặng một đôi, cách xa đồn chừng ít dặm, kể tới một khoãn rừng cây rậm rạp, Công-chúa với hai thể-nữ cỡi ngựa đi chậm chậm dựa nơi mé rừng, bỗng nghe tiếng lá khô kêu rạo rạo trong rừng, kể thấy một người ở trong bụi cây nhảy ra, tay cầm gươm, tay cầm đèn, dọi qua một cái rồi mất.

Công-chúa liền la lên một tiếng « đằng ta », thì thấy tên kia đã nhảy tới trước mặt công-chúa, và cúi đầu rồi chống gươm đứng dựa bên đường hầu đón, Công-chúa với hai thể-nữ liền giục ngựa tới và hỏi tên ấy rằng :

— Phục binh của ta ở đâu ?

Tên ấy đáp rằng : Bẩm công-chúa phục binh đều núp trong đám rừng này.

— Nãy giờ người có thấy quân giặc léo hánh đến đây chẳng ?

— Bẩm công-chúa, nãy giờ chúng tôi núp trong rừng này rình coi, mà chưa thấy chúng nó léo tới.

Công-chúa nghe tên ấy nói vậy, liền lấy tay khoát ra một cái và bảo rằng :

— Thôi, người cứ việc vào rừng núp theo chỗ cũ mà coi chừng chẳng nên hơ hống.

Tên ấy thừa vâng, rồi lui lại nhảy ngay vào rừng một cái, và chun mắt trong mấy bụi cây.

Thê-nữ Huỳnh-anh thấy vậy thì hỏi Công-chúa rằng :

— Bẩm công-chúa, khi nãy chúng tôi thấy một ánh sáng dọi lại, kể nghe Công-chúa la lên một tiếng « đảng ta » đó là nghĩa gì ? chúng tôi không hiểu.

Công chúa nghe thê-nữ hỏi, thì day lại đáp rằng :

— Chỗ này là chỗ ta để phục binh mà coi chừng và ngăn ngừa quân giặc ; khi chúng ta đến đây, quân mai-phục trong rừng không biết ai, nên phải rọi đèn mà coi, hễ rọi một lần thứ nhất, thì phải lấy khẩu hiệu riêng mà trả lời rằng : « đảng ta », thì chúng nó biết là người của mình, còn khi chúng nó rọi đèn hai lần, mà không trả lời theo khẩu hiệu ấy, thì là người giặc, tức thì mấy trăm mũi tên trong rừng, đều phát ra một lượt, đó là một đội quân ta để phòng trong lúc đêm khuya, sợ quân giặc đem binh đến thành linh mà cướp đồn phá lũy, nói rồi Công-chúa và hai thê-nữ đều giục ngựa chạy tới.

Khi chạy qua khỏi rừng ít đậm, kể tới một chỗ đồng trống, Công-chúa và hai thê-nữ liền querc ngựa chạy mau, bỗng thấy dưới đất nhảy lên hơn ba chục người, đều mặc đồ đen, tự đầu tới chơn, mỗi người đều một tay mang khiên, một tay cầm giáo rần rần áp lại, bộ tướng dữ dằn.

Công-chúa liền la lên một tiếng « đảng ta » thì thấy mấy người ấy cúi đầu, rồi đứng ra hai bên mé đường đều có hàng ngũ thứ tự.

Công-chúa ngồi trên ngựa, tay gò cương, tay cầm bửu kiếm, day lại hỏi rằng :

— Nãy giờ chúng bây ở đây có thấy quân giặc động tịnh thế nào không ?

Mấy tên kia trả lời rằng :

— Bẩm công-chúa, hồi nãy chúng tôi thấy có một toán quân giặc, ước chừng hai mươi người, đi phía bên kia đồng, rồi thẳng qua hướng bắc, chắc là quân đi do thám của giặc.

Công-chúa nghe rồi thì bảo rằng :

— Vậy chúng bây cứ việc chung xuống hang mà núp đó, chờ chúng nó đi ngang qua đây, thì áp lên bắt nó cho được, rồi dẫn về cho ta. Nói rồi công-chúa lấy tay khoát ra một cái, tức thì ba mươi mấy tên quân ấy đều nháy ra lẽ đường lẹ lạn, rồi chun mắt xuống hang, chẳng còn một người ở trên mặt đất : hai thể-nữ ngó lại, thì thấy trên mặt đất liền lác như thường, không thấy lỗ hang chi hết, đó rồi công-chúa và hai thể-nữ giục ngựa chạy tới ; chạy được ước chừng ít dặm, thấy một vòng binh trại của giặc Tây-sơn đóng dựa mé triền dài theo chơn núi.

Công-chúa liền gò cương ngừng ngựa, đứng nhắm một hồi, rồi lấy tay chỉ trên một hòn núi nhỏ kia, và day lại nói với hai thể nữ rằng :

— Chúng ta phải lên hòn núi thỗ-sơn này mà xem vào binh trại của giặc mới rõ.

Hai thể nữ nói: Bẩm Công-chúa, hòn núi đó ở gần dinh trại của giặc lắm, nếu chúng ta lên đó, e quân giặc ngó thấy thì khó lòng.

Công-chúa mỉm cười và nói rằng :

— Hễ muốn tìm châu thì phải xuống biển, muốn biết ngọc thì phải vào non, nay ta muốn biết binh tình của giặc hư thiệt, nhiều ít thế nào, thì phải đến đó xem coi mới rõ, nói rồi, Công-chúa và hai thê-nữ cỡi ngựa chạy tuốc lên núi, lần lần leo lên trên chót, đứng ngó bốn phía vòng binh của giặc, thấy đèn đuốt lờ mờ, chói ra leo lét, ngó vào chính giữa vòng binh, thấy trước dinh trại có cặm một cây đại kỳ, thì biết là dinh trại của tướng giặc, rồi ngó ra phía sau, thấy đồ đạc ngồn ngang, thì biết là chỗ nhung xa lương-phạn, còn chung quanh vòng binh đều lẳng lặng yêm liêm, chỉ nghe vãn vãn những tiếng dùi trống nhịp sanh trong mấy trại quân, thỉnh thoảng nghe kêu thùng thùng rắc rắc.

Công-chúa đương cỡi ngựa đi qua rảo lại trên đỉnh núi, rồi đứng chằm chỉ xem coi các trại binh giặc. Kế thê nữ Huỳnh-anh chạy lại nói rằng .

Bẩm công-chúa, tôi nghe ở dưới chơn núi, có tiếng người nói lào xào, chắc là quân giặc tới đây, xin công-chúa phải mau mau trở về, kéo chúng nó ngó thấy.

Công-chúa nghe nói liền quày ngựa xuống núi, bỗng thấy một tướng giặc ở dưới núi bước lên.

Công-chúa với hai thê-nữ lật đật quức ngựa chạy mau, tướng giặc thấy tức thì giục ngựa rượt theo xuống núi.

Nguyên tướng giặc này là một viên tiểu tướng của Tây-sơn tên là Lê-văn-Quang, đêm ấy đem một toán quân đi tuần chung quanh binh trại, bỗng thấy

có bóng người qua lại trên đỉnh núi, liền bảo quân ở dưới chơn núi coi chừng, rồi day lại nói với tên bộ hạ kia rằng :

Ta thấy trên núi có dạng người, vậy ta cùng người cỡi ngựa lên coi, hay là quân giặc lên tới dòm hành, thám độ dinh trại của ta đó chăng ? nói rồi liền dắt nhau tuốt lên trên núi.

Khi lên tới đỉnh núi, thấy ba người nữ-tướng đương cỡi ngựa chạy xuống phía mé bên kia.

Lê-văn-quang với tên bộ hạ, hai người giục ngựa rượt theo : Công-chúa và hai thê-nữ chạy quanh lộn trong núi một hồi, rồi cứ noi theo đường củ thảng tới.

Còn tướng giặc là Lê-văn-Quang, với tên bộ hạ, giục ngựa chạy trước, và truyền quân rượt tiếp theo sau, Khi rượt theo đặng ít dặm đường, tình hình con ngựa của Lê-văn-Quang, với tên bộ hạ đều quị hai chơn trước xuống đất, làm cho hai tướng giặc này té nhào xuống ngựa, chừng ngó lại thì thấy ngựa bị vấp chơn vào mấy sợi dây dăng ngang qua đường nên phải quị xuống.

Công-chúa và hai thê nữ chạy trước, thấy hai tướng giặc té nhào xuống ngựa, liền quay lại bảo thê nữ bắt hai tướng ấy vừa người vừa ngựa, rồi dẫn đi về trại, còn một toán quân giặc lục tục rượt theo phía sau, mới vừa rần rần chạy tới, bỗng thấy hai bên đường thành linh dưới đất trời bên hơn ba chục người, đều cầm khiên vát giáo, áp lại hỗn chiến một trận, quân giặc thất kinh, hàng ngũ lộn xộn, chẳng biết binh tướng ở đâu dưới đất thành linh trời lên, ào ào áp tới, thì hoãn

via kinh hồn, chẳng dám cự chiến, rồi cả thấy đều bị quân mai phục của Công-chúa bắt hết.

Khi công-chúa về tới dinh ra giữa thính đường, thì quân đao-phủ đã dẫn tướng giặc là Lê-văn-Quang vào dinh.

Lê-văn-Quang ngó lên thấy công-chúa ngồi trên ghế cao, oai nghi trầm tĩnh, sắc diện nghiêm trang, hai bên có hai thế-nữ Bạch-Yến với Huỳnh-Anh, đều đai kiếm mang gươm, đứng hầu tề chỉnh, thì nghĩ thầm rằng :

— Khi này ta gặp người này trên núi, ngỡ là một người tướng sĩ tầm thường, chẳng dè là Ngọc-Duyệt công-chúa, ta đã nghe danh bấy lâu, nay mới thấy đây, thật là đáng một viên nữ-tướng, nghi biểu đường đường, lại có vẽ thuyền quyền quốc-sắc, nghĩ vậy rồi theo quân đao-phủ bước vào thính đường yết kiến.

Công-chúa thấy thì hỏi rằng :

— Người tên chi, và làm chức gì của giặc Tây-sơn Nguyễn-Nhạc ?

— Thưa, tôi là Lê-văn-Quang làm chức thiếu-úy.

— Còn chánh tướng đạo binh ấy là ai ?

— Thưa chánh tướng của đạo binh Tây-sơn này là Nguyễn-văn-Kiểm.

— Đạo binh của Nguyễn-văn-Kiểm quân sĩ ước đặng bao nhiêu ? người hãy nói thiệt ta nghe, bằng nói sai lời, thì ta không dung người được.

— Thưa, đạo binh này chỉ có một ngàn mà thôi.

Công-chúa nghe rồi, liền truyền cho đao-phũ quân đem Lê-văn-Quang và mấy chục quân giặc đều giam cầm vào ngục, và bảo lấy đồ sắc phục của quân giặc ấy cho tướng sĩ mặc vào, giã làm đội quân của Lê-văn-Quang, rồi đi tiên-phong kéo tới trại binh Tây-sơn, áp vào mà cướp giết quân giặc, còn công-chúa với các tướng đem năm trăm binh mã theo sau đặng làm hậu tập.

Khi quân tiền đội của công-chúa kéo tới dinh trại Tây-sơn, mấy tên quân canh nhứt trước dinh, thấy quân ấy mặc một sắc phục như chúng nó, thì tưởng là quân tuần thám của Lê-văn-Quang trở về; nên không nghi ngờ tra hỏi chi hết, đến chừng đội quân ấy lại gần, liền rút gươm giết chết mấy tên quân canh, rồi kéo thẳng vào trại, còn năm trăm binh hậu tập của công-chúa theo sau, tức thì kéo tới như giông, rồi xông vào áp giết quân giặc một trận rất dữ.

Quân giặc đương ngủ, thình lình nghe binh mã ào ào áp tới, thì hồn bất phụ thể, không kịp trở tay, bị binh của công-chúa tràn tới, lớp chém lớp đâm, tên bắn ra như mưa bắc, quân Tây-sơn hoảng kinh rùng rùng kéo nhau chạy hết.

Lúc bấy giờ tướng giặc là Nguyễn-văn-Kiểm, xông ra căn cứ không lại, rồi cũng vỡ chạy theo quân.

Công-chúa đắc thế đưa binh rượt theo một hồi rất xa, rồi mới truyền lệnh thâu binh trở lại.

Trận này công-chúa đoạt được lương phạn khá giới rất nhiều, và nổi lửa đốt hết dinh trại quân giặc,

rồi kéo binh trở về, thì canh đã gần tảng, trời hầu rưng sáng.

Nguyên tướng Tây-sơn Nguyễn-văn-Kiểm có tánh kiêu căng khinh thị công-chúa Ngọc-Duyệt là một nữ tướng, tài bộ bao nhiêu, nên ơ hờ chẳng thêm để ý đề phòng cẩn thận, vì vậy mà đêm ấy bị công-chúa đem binh cướp trại, và bị thất bại một trận rất to, chiến trượng nhung xa, hao mất chẳng biết bao nhiêu mà kể.

Sáng bữa sau Nguyễn-văn-Kiểm hội tập binh mà lại dặng sáu bảy trăm quân, còn đồ đạc, khí giới, lương thảo đều bị công-chúa đoạt hết.

Vua Tây-sơn Nguyễn-Nhạc ở Saigon nghe Nguyễn-văn-Kiểm thất trận, liền sai Nguyễn-danh-Tập, làm đốc chiến đem năm trăm quân lên Biên Hòa mà trợ chiến cùng Nguyễn-văn-Kiểm, dặng đánh với công-chúa.

Khi Nguyễn-danh-Tập đem binh lên hiệp với Nguyễn-văn-Kiểm, rồi phân làm hai đạo, kéo tới vây phủ đồn lũy của công-chúa Ngọc-Duyệt, quyết đánh một trận mà rửa sạch tiền cừu.

Công-chúa liền truyền lệnh cho các tướng sĩ phải cố thủ trong đồn mà cự chiến với giặc.

Nguyễn-văn-Kiểm liền truyền quân áp tới phá đồn hãm trận, công-chúa đứng trên mặt đồn, đốc suất tướng sĩ lấy cung nỏ súng ống bắn ra như mưa.

Quân Tây-sơn phủ vây đánh phá mặt tiền hơn mười bữa, quân sĩ bị nếm tên đạn, mà chết chẳng biết bao nhiêu, nhưng không lấy dặng.

Bữa nọ quân Tây-sơn nữa đêm áp tới, mỗi đứa đều mang một cái khiên để đỡ tên bắn, rồi xốc vào

bên đồn, bắt thang leo lên hãm trận một cách dữ dội.

Công-chúa thấy binh Tây-sơn ào vô hảng hà sa số, quân sĩ trong đồn thế cự không lại, bèn truyền lệnh mở cửa đồn sau, rồi rút binh theo đường rừng mà chạy.

Khi Nguyễn-văn-Kiên đoạt đặng đồn giữa rồi, kéo binh qua lấy đồn tả, và đồn hữu, đặng kiếm Công-chúa mà bắt, thì Công-chúa đã đem quân sĩ bộ hạ chạy đi xa rồi, kể gặp Lê-văn-Quang ở trong ngục phá cửa chạy ra.

Nguyễn-văn-Kiên bèn sai Lê-văn-Quang hiệp với Nguyễn-danh-Tập đem binh rước theo, truy tìm Công-chúa mà bắt cho được.

Lúc bây giờ Công-chúa chạy theo đường rừng tước qua Thủ-dầu-một, thì chỉ còn quân sĩ bộ hạ chẳng đầy một trăm.

Công-chúa bèn kiếm chỗ tìm tàng, tạm ẩn ít ngày, đặng chờ tin chồng là Nguyễn-hữu-Thoại qua xiêm về, rồi sẽ tùy cơ liệu lượng.

Bữa nọ Công-chúa với hai thê nữ Huỳnh-anh và Bạch-yến, đương ngồi nơi nhà hậu đường bàn tính công việc, bỗng có một người xin vào ra mắt.

Công-chúa lật đật bước ra, thấy tên nội thị của Nguyễn-vương là Phụng-Tường thì vội vàng hỏi rằng :

— Ừa quan nội thị Phụng-Tường, người đến đây có việc chi ?

Phụng-Tường thấy Công-chúa liền vội vàng bước tới thì lễ rồi bẩm rằng :

— Bẩm Công-chúa, tôi vâng lệnh Nguyễn-vương đến tìm Công-chúa.

Vương-mẫu và Vương-huynh ta bình yên mạnh giỏi chăng ?

Bẩm Công-chúa, lệnh Vương-mẫu và Đức Nguyễn-vương đều mạnh khoẻ hết cả.

— Vậy thì nhà ngươi tìm ta đến đây về việc binh tình quốc sự, hay là về việc gia quyến của ta ?

— Bẩm Công-chúa, tôi phụng mạng lệnh quốc-mẫu và Đức Nguyễn-vương sai đến tìm kiếm Công-chúa, dâng trao thơ này cho Công-chúa khai khán, nói rồi liền lấy phong thơ trong áo trao ra.

Công-chúa lấy thơ rồi đứng trước bàn, chúc cho lệnh Vương-mẫu và Vương-huynh hai tiếng bá phúc, rồi dỡ thơ ra xem ; thơ nói như vậy :

« Ta vội vàng tả ít hàng văn tặc cho Công-chúa
« hiên mụi dặng rõ ; trước khi ta cất bút đề thơ, ta
« đã gạt mấy giọt nước mắt thương tâm mà tỏ cho
« hiên mụi hay rằng : Phu-tướng của hiên mụi là
« quan Chưởng-cơ Nguyễn-hữu-Thoại, trong lúc
« phụng sứ qua Xiêm, cầu binh cứu giúp, rủi thay
« mới vừa nửa đường, gặp quân Tây-sơn và quân
« Caoman cản trở, làm cho quan Khâm-sứ Nguyễn-
« hữu-Thoại phải sa xuống vực thẳm, mà táng
« mạng giữa chốn chiến trường kia rồi. »

Công-chúa đứng trước bàn, vừa đọc tới đây, thì la lên một tiếng : Ớa ! và nói : Trời ôi ! phu-tướng ta đã táng mạng giữa chốn chiến trường kia rồi ! Nói vừa dứt, thì hai mắt Công-chúa dường như có một chòm mây kéo qua, làm cho tối tâm mờ mịt, rồi mặt mày chán vác, búng rúng tay chơn,

bức thư dường cầm nơi tay, bỗng chốc đã rơi ngay xuống đất, rồi xỉu mình nơi bàn mà bất tỉnh.

Hai thê-nữ đứng hai bên thấy vậy liền chạy lại đỡ Công-chúa ngồi nơi ghế, thì thấy Công-chúa, mặt đả tái xanh, hai thê-nữ kêu gọi một hồi, Công-chúa tỉnh lại, liền lấy khăn lau nước mắt, rồi đỡ thư xem tiếp đoạn sau, thấy nói như vầy :

« Hiền-mụi ôi ! ấy là cơ trời xui khiến, vận
« nước đảo điên, nên gặp nhiều cảnh ngộ gian nan,
« làm cho lòng người lăm đều chua xót, nay cung
« quyển còn ty nạn tại cù-lao Phú-quốc, và ta
« đương lo chiêu tập các đạo binh nghĩa-dũng cần-
« vương, rồi sẽ toan bề phục thù bờ cõi, bây
« giờ hãy còn nước bước linh đình, mình mang
« trời bề, chưa định đi ở nơi nào ! vì vậy ta vâng
« lệnh từ mẫu gởi thư này, khuyên hiền-mụi chớ
« nên quá ư chắc thắm mua sấu, mà tâm thần
« hao tổn, vậy thì hiền-mụi hãy bỏ đồn Bình-Hóa,
« bãi việc chiến chinh, dặng mau mau theo quan nội-
« thị Phụng-Tường mà trở ra Phú-quốc, ngỏ cùng
« cung-quyển sum hiệp một nhà, kéo lệnh từ mẫu
« ngày đêm trông đợi.»

Công-chúa xem thư rồi, khóc nức nở một hồi, bèn day lại nói với Phụng-Tường rằng :

Quan nội-thị, phiên người về trước tâu lại cho Vương-Mẫu và Vương-Huỳnh ta hay rằng : ta đã thất thủ đồn Bình-Hóa, và quân Tây-sơn đương đem binh rượt theo, truy tầm tứ hướng, vậy ta phải kiếm nơi tạm trú mà ty nạn ít ngày, dặng chờ quân Tây-sơn rút binh trở về, chừng ấy ta sẽ

lần ra Phú-quốc mà sum hiệp cùng từ mẫu và Vương-Huynh ta mới dặng.

Phụng-Tường lãnh mạng rồi từ giã Công-chúa ra về, bỗng có quân thám thính vào báo rằng :

— Bẩm Công-chúa, có Lê-văn-quang, và Nguyễn-danh-Tập đem binh truy tầm Công-chúa, bây giờ đương đóng dinh trại nơi rừng này, cách chừng năm dặm.

Công-chúa hỏi : binh nó cả thấy ước chừng bao nhiêu ?

— Bẩm Công-chúa, đội quân của Lê-văn-Quang đi tiên đạo ước chừng năm chục người, còn đạo binh của Nguyễn-danh-Tập đi sau độ chừng hai trăm quân sĩ.

Công-chúa nghe nói ngẫm nghĩ một hồi, rồi day lại nói với các Quân sĩ rằng :

— Thằng Lê-văn-Quang đã bị ta bắt được một lần, không giết là may, bây giờ hãy còn đem binh rước theo, vậy thì số nó đã muốn chết về tay ta, nên ngày nay đến đây mà nấp mạng, nói rồi Công-chúa liền bảo năm chục quân sĩ đem cung tên ra núp dựa mé rừng, chờ Lê-văn-Quang đi đến, thì bao nhiêu mũi tên sẽ phát ra một lượt mà giết nó, còn Công-chúa với hai thế nữ, đem ba chục quân nhơn ra dẫn dụ tướng giặc.

Lê-văn-Quang thấy Công-chúa cỡi ngựa ra trận, chỉ có hai ba chục quân nhơn, liền đốc binh kéo tới xáp chiến.

Công-chúa truyền quân vừa đánh vừa chạy thối lui, Lê-văn-Quang thấy Công-chúa chạy trước, thì

đổi quân sĩ rước theo, quyết bắt Công-chúa cho được mà lập đầu công, khi rước tới khoãn rừng rậm kia.

Lê-văn-Quang sợ có phục binh, bèn bảo hai mươi quân sĩ đi trước dò đường, còn mình đem binh theo sau, lần lần tiến tới.

Khi thấy quân tiên đội đi trước đã xa, mà chẳng có phục binh ngăn trở, thì cười và nói với tướng sĩ rằng: Ngọc-Duyệt chẳng biết dụng binh, nếu chỗ này mà có phục binh, thì ta ắt không đường sanh lộ, nói rồi liền giục ngựa kéo binh rước theo, chẳng để Công-chúa đứng núp trong rừng, để quân tiên đội đi qua, chẳng cho nào động chi hết, chờ khi Lê-văn-Quang đi tới, tức thì Công-chúa hô lên một tiếng; thì năm chục quân mai phục trong rừng, cũng rập nhau ré lên dậy trời, rồi nhắm ngay Lê-văn-Quang, bắn ra như mưa bắc.

Lê-văn-Quang hoãn kinh quày ngựa muốn chạy, bỗng đâu một mũi tên bay tới trúng ngay vào mặt, anh ta la lên một tiếng châu ôi! thì đã bị mười mấy mũi tên khác bay tới găm vào trên mình, tức thì té nhào xuống ngựa mà chết, còn mấy chục quân sĩ lớp bị thương, lớp bị chết, rồi kéo nhau chạy hết.

Kế đạo binh của Nguyễn-danh-Tập ùng ùng kéo tới hơn hai trăm, binh của công-chúa tuy cứ hiểm, ẩn núp trong rừng bắn ra, nhưng mà số binh ít lắm, nên đánh không lại, còn binh của Nguyễn-danh-Tập ào ào tràn tới, lớp lấy lửa đốt rừng, khói bay mù mịt, lửa cháy đổ trời, lớp đem binh rước theo công-chúa mà tập nã.

HỒI THỨ HAI MƯƠI LĂM

NƠI PHẬT TỰ THUYỀN QUYÊN TÁ TỨC,
CHỐN THẠCH ĐẦU HÒA-THƯỢNG VONG THÂN.

Lúc bấy giờ công-chúa bị Nguyễn-danh-Tập đánh một trận rất hung, quân sĩ đều tãng lạc chạy hết, chỉ còn hai thể nữ Huỳnh-Anh với Bạch-Yến chạy theo mà thôi, công chúa bèn dắt nhau giục ngựa chạy quanh lộn trong đường rừng, đặng kiếm nơi mà tị nạn, nong gò cao thấp, rừng bụi gay go, hai bên đường thì gai gốc phủ vây, nhánh cây cản trở. dường như nó thấy một viên nữ tướng, đã cùng đồ thất trận, sức yếu thể cô, thì rủ nhau xúm lại, mà chặn đường bít ngõ.

Công-chúa tuông bờ lược bụi, chạy đặng một hồi, ngó lại thì một vùng thái-dương đã lần lần lặn chen dưới núi, lúc bấy giờ cả thấy cây cỏ đều lờ mờ, mà đường đi lại thêm bịt lối, công-chúa với hai thể-nữ ngừng ngựa, trông xem bốn phía đều rừng bụi quanh hiu, chỉ nghe những tiếng dế gáy re re, sành kêu tích tích, kia là cây nhen lửa đóm, nhấp nháy bên rừng, nọ là tiếng vượn ru con, nỉ non trên nhánh, thật là một cảnh ngộ rất thâm khổ rất gian truân, dẫu cho một người dạ sắt gan đồng thể nào, mà gặp lối cùng đồ như vậy, thì cũng phải hồn tiêu phách lạc.

Nhưng mà công-chúa vẫn là một gái đã có sẵn tinh thần nghị lực, cang đóm phi thường, đối với một cảnh ngộ nguy hiểm gian nan như vậy, mà chẳng chút chi gọi là nao lòng rúng chí, chạy một hồi,

bụng đã đói cơm, miệng thêm khát nước, công-chúa liền thò tay vào áo, lấy ra ít trái ô-mai, đưa cho hai thê nữ mỗi người một trái và nói rằng :

— Hai người hãy ngậm lấy trái này cho đỡ khát, nói rồi công-chúa cũng lấy một trái bỏ vào miệng, chấp chấp và cười mà nói cách hòa hoãn rằng :

— Lúc đi đường rừng bụi, trái ô-mai này là một hộp nước thanh tuyền, để mà giải cho người hành khách trong cơn khao khát, thê-nữ Huỳnh-Anh bước lại một bên công-chúa và nói :

— Bẩm công-chúa, bây giờ chúng ta không có đường nào mà đi nữa, nếu quân giặc rượt theo, thì chúng ta biết liệu làm sao ?

— Chúng ta sẽ có một nẻo đường thông hành ở dưới mấy cái lưới gươm của chúng ta đây, nói rồi công-chúa liền rút cây thanh kiếm bên lưng ra, cỡi ngựa xốc tới chém mấy cây gai gốc cản trở trước đường, hai thê nữ thấy vậy cũng chắc đốn một hồi, gay gốc đều trống hết, thì thấy một nẻo đường nhỏ bên kia lộ ra ; công-chúa bèn giục ngựa đi tới hai ba chục bước, bèn bảo hai thê nữ lấy gai ráp lại rồi, cả ba người đều lược bụi càng cây đi quanh lộn một hồi, vừa ra khỏi rừng, tới chỗ khoảnh trống, bỗng thấy một hòn núi, sờ sờ hiện ra trước mắt, trên hòn núi ấy lại thấy một ánh đèn chớp nháy, ẩn ẩn trong mấy tàng cây.

Thê nữ Bạch-Yến la lên rằng :

— Bẩm công-chúa có đèn nhà ai ở trên đỉnh núi, vậy xin công-chúa lần tới thử coi.

Công-chúa nghe nói liền giục ngựa lược tới, lần

theo đường mòn bước lên ; thì thấy một cảnh chùa nhỏ ở dựa thạch bàn, công-chúa với hai thể-nữ xuống ngựa bước vào thấy một Hòa-thượng trạc chừng ba mươi mấy tuổi, đương ngồi trên ghế, lật đật chạy ra tiếp chào công-chúa và nói rằng :

— Thưa quý nương ở đâu lạ mặt, có việc chi mà đến đây trong lúc đêm hôm ? phải là khách đoàn việt (1) viếng chùa, hay là người du phương điền điệp?

Công-chúa đáp rằng :

— Ta là công-chúa Ngọc-Duyệt là chánh thất của quan chưởng-cơ Nguyễn-hữu-Thoại, trấn tại đồn Bình-Hóa, bị tướng Tây-sơn là Nguyễn-danh-Tập đem binh đánh lấy, nên ta chạy lạc vào đây, xin Hòa-thượng cho ta tá túc một đêm, sáng mai ta sẽ tìm qua xứ khác.

Hòa-thượng nghe nói liền rảo mắt ngó công-chúa với hai thể nữ rồi đáp rằng :

— Bẩm công-chúa, vậy xin mời công-chúa và hai cô vào trong đặng dùng trà giải khát.

Công-chúa và thể nữ cỡi ngựa nơi trước chùa, rồi cùng nhau vào trong, thấy trên cửa có một tấm bảng đề là « Vân-phong-Tự » trong chùa chỉ thờ một ít vị phật trên bàn mà thôi, chớ chẳng có chùng dọn chi hết.

Hòa-thượng liền mời Công-chúa bước vào hậu-đường, thì thấy có một bộ văng, và ít cái ghế ngồi sơ sài, phía bên trái có một căng phòng nhỏ nhỏ, Hòa-thượng bõ mấy tên đạo chúng trải chiếu pha trà, rồi chấp tay mời Công-chúa và thể-nữ ngồi và nói rằng :

(1) Đoàn việt là người bố thí cúng cấp cho chùa.

Bầm Công-chúa, chùa này chật hẹp không có xứng đáng mà rước một vị quí khách như Công-chúa, vậy xin Công-chúa miễn chấp.

Công-chúa nói : không hề gì, miêng có chỗ cho chúng ta nghỉ đở một đêm thì thôi, xin thoản-sur chờ ngại.

Công-chúa và hai thê-nữ uống ít chung trà, rồi bước ra ngoài hậu-đường, thấy phía sau có một nhà nhỏ, để cho các đạo-chúng ở, rồi đi vòng ra trước, đứng xem bốn phía, thấy non cao rừng rậm, cây cỏ mịt mù, thật là một chỗ cùng cốc thâm lâm, sơn khe hiểm trở, Công-chúa day lại hỏi Hòa-thượng rằng :

— Chỗ này có đường nào thông hành qua xứ khác không ?

— Bầm Công-chúa, chỗ này là chỗ đã cùng đường, chỉ có một đường của Công-chúa vào đây khi này đó thôi, còn bốn phía chung quanh đều là truông hố hiểm nguy, rừng cao nước độc, không thể gì đi đâu cho dặng.

Công-chúa nghe nói thì nheo mày cúi mặt, rồi cắn móng tay cái nơi miệng mà ngẫm thầm rằng :

— Nếu vậy thì quả thật ta đã vào chỗ tuyệt vực cùng đồ đây rồi, không còn đường nào mà mong qua xứ khác cho được ;

Hòa-thượng đưa qua cặp mắt lão liên, trộm liếc Công-chúa rồi hỏi rằng :

— Bầm Công-chúa, Công-chúa muốn hỏi thăm đường dặng qua xứ nào ?

— Ta muốn qua Tayninh hay là trở về Baria,

hai xứ ấy có ngã nào đi bằng trong rừng mà đến đó đặng không?

— Bầm Công-chúa, muốn đi qua hai xứ đó, thì phải trở lại đường cũ là đường Công-chúa vào đây đó mà thôi, chớ không có đường nào khác hết, Công-chúa nghe nói thì đứng sững và nghĩ thầm rằng : ngoài đường thì bị quân Tây-sơn ngăn đón, chung quanh lại bị rừng núi bao vây, thế thì số mạng ta chỉ đến chừng này mà thôi, nên khiến cho ta thất lạc vào đây là chỗ cùng đồ tuyệt mạng, nghĩ vậy rồi day lại nói với Hòa-thượng rằng :

— Thôi, Hòa-thượng hãy tự tiện nghỉ ngơi, để chúng tôi vào hậu đường tá túc một đêm rồi sáng ra sẽ tính, nói rồi Công-chúa với hai thê nữ, vào hậu-đường đóng cửa lại nghỉ.

Còn Hòa-thượng đi thẳng ra phía nhà sau, cách chùa chừng ba bốn chục bước, cũng đóng cửa lại, rồi kêu hai tên sãi kia và nói rằng :

Các anh em, hôm nay chúng ta gặp được một cơ hội rất may mắn lắm.

Hai tên sãi kia nghe nói, thì ngó sững Hòa-thượng mà hỏi rằng :

— Bạch Hòa thượng, cơ hội gì mà Hòa-thượng gọi rằng may mắn ?

— Các người hồi nãy không nghe nàng ấy nói rằng : nàng là công-chúa Ngọc-Duyệt bị tướng Tây-sơn là Nguyễn-danh-Tập đem binh đánh lấy đồn Bình-Hóa, nên nàng bại trận chạy lạc vào đây đó sao?

Hai sãi kia, gặt đầu lia lia và đồng ửng thình mà nói rằng :

— Phải, chúng tôi nghe nàng nói vậy, song sự

ấy làm sao ? mà Hòa-thượng gọi rằng may mắn ?

Hòa-thượng cười khan một tiếng rồi nói rằng :

— Sự đó là một cơ hội may mắn cho ta và cho hai người lắm đó, để ta nói hết cho hai người nghe.

Hai sãi nghe nói một cơ hội may mắn cho mình thì lật đật bước lại một bên Hòa-thượng, rồi một tên vầu tai để nghe, còn một tên nhướng mắt ngó sừng.

Hòa-thượng tăng hắng một tiếng cho thông cổ rồi nói rằng :

— Nguyên khi trước ta với Nguyễn-danh-Tập chẳng những là người đồng hương đồng xứ mà thôi, lại là một bạn đồng song đồng chí, học một trường, nắm một chiếu, kết làm một bạn thiết nghĩa thân bằng.

Khi vua Tây-sơn là Nguyễn-Nhạc đem binh vào Qui-nhơn, đi ngang qua tỉnh Quảng-nam, nghe thiên hạ đồn rằng : tại Ngũ-hành-sơn dựa bên mé biển, có một cái hang rất sâu, có kẻ kêu là hang « Thường-Luồng » lại có người gọi là hang « Âm-Phũ », thường thờ những người phượng chài ở theo mé biển đó, hay bị giống yêu quái chun ra mà làm hại chẳng biết bao nhiêu.

Vua Tây-sơn nghe thì lấy làm một sự quái gở, bèn dắt các quan binh đến viếng, thấy hang ấy ở dựa chơn núi rất to, trên miệng lớn bằng hai căn nhà, ngó xuống sâu xa thâm thẳm, Vua Tây-sơn muốn biết hang ấy sâu cạn thế nào, và thông hành vào đâu, thì dấy lại hỏi các quan tùy tùng rằng :

— Trong hàng tướng sĩ ai dám xuống đó mà thám dò địa huyết ?

Các quan văn võ chẳng ai dám đi, lúc ấy ta và Nguyễn-danh-Tập (là người bây giờ đương chiến trận với công-chúa Ngọc-Duệ này) mới xin đầu quân, được tuyển làm thị-vệ, đồng theo hộ giá vua Tây-sơn, Nguyễn-danh-Tập thấy vua Tây-sơn hỏi vậy, mà chẳng một ai dám chịu lãnh mạng ra đi, thì bàn với ta rằng :

Hai ta mới vào đầu quân, chưa có lập được công cán chi hết, vậy như dịp này chúng ta tình nguyện xin đi, ngổ đặng lập chút công lao, thì mới mau thăng quan tấn chức.

Ta nghe Nguyễn-danh-Tập nói vậy, bèn vỗ ngực chịu lên, đó rồi hai ta đồng ra phụng mạng xin đi thám dò địa huyết.

Hai sãi kia nghe nói, rùng mình một cái mà rằng: Hòa-thượng thật là dạn gan lắm, hòa-thượng không sợ yêu quái sao ?

Hòa-thượng mỉm cười rồi nói tiếp rằng :

— Vua Tây-sơn thấy Nguyễn-danh-Tập và ta chịu đi, thì vui sắc mặt mà nói rằng :

— Ta khá khen cho hai người là người mới đầu quân, mà có gan dõm, vậy hai người có đi thì ta sẽ cho mười tên quân nhưn tùy tùng đặng giúp đỡ hai người trong lúc hữu sự, ngài nói rồi liền truyền cho mười đứa quân nhưn, mỗi đứa đều cưỡi ngựa và đem theo một bó đèn chai, hơn cả trăm cây, còn Nguyễn-danh-Tập và ta thì ngài ban cho mỗi người một cây súng và thuốc đạn đều đủ, ngài lại phát cho một cái thùng cây, và một đường dây dài hơn hai mươi mấy sải, với hai cái Đồng-la rất to.

Hai sãi kia nghe nói lấy làm lạ, day lại hỏi rằng:
— Vua Tây-sơn ngài phát cho mấy món ấy, cốt
để làm gì ?

Sao lại dây lượt và Đồng-la, để làm chi vậy ?

Hòa-thượng nói :

— Cái thùng và đường dây ấy là để khi gặp chỗ
hang sâu vực thẳm, thì phải một người vô ngồi
trong thùng rồi cột dây mà thòng xuống, còn hai
cái Đồng-la đó, thì để phòng khi nào có gặp yêu-
quái dữ tợn, thì đánh lên cho giống nó nghe mà
hải kinh, và cho quân sĩ trên miệng hang nghe dặng
xuống mà tiếp cứu. Ngài lại truyền cho năm trăm
quân sĩ súng ống gươm giáo, ngày đêm canh giữ
trên miệng hang, để nghe động tịnh thế nào mà
phòng bị ; sau khi sắp đặt công việc xong rồi,
Nguyễn-danh-Tập và ta nai nịt y giáp tử tế dắt
nhau xuống hang, hai tên quân cầm đèn đi trước
rọi đường, hai ta thì gươm dắt bên lưng, súng
ngheem trước mặt, đi quanh lộn trong hang một hồi
hang ấy tối đen, mà càng ngày càng rộng và sâu,
coi bộ đường đi còn xa thẳm thẳm, hết đèn này
thắp đèn khác, nhưng cứ việc đi tới luôn luôn, có
chỗ đi lên như gò, có nơi đi xuống như hố, có chỗ
thì đường thẳng đất bằng, như đi trên lộ, đi ước
hồi lâu coi lại thì đốt đã cháy hết năm chục cây
đèn chai rồi, mà hang còn dài không biết chừng
nào mà đi cho hết.

Nguyễn-danh-Tập nói với ta rằng :

— Chúng ta đi một buổi nay đã hết năm chục
cây đèn chai rồi, chỉ còn có năm chục cây mà thôi,
nếu đi nữa thì chừng trở về chúng ta không đèn

mà đi cho đủ, vậy thì chúng ta phải trở về tàu lại cho vua Tây-sơn hay, và xin đèn thêm rồi đi mới được, đó rồi chúng ta đều dắt nhau trở lại.

Khi lên tới miệng hang, thấy quân sĩ còn đứng canh giữ hai bên, mà trời đã tối.

Hai tên sãi kia nghe nói tới đó thì hỏi rằng :

— Nếu vậy Hòa thượng với mấy người kia, đi dưới hang ấy ước được bao lâu?

— Khi chúng ta đi, thì mặt trời mới mọc, mà khi về tới miệng hang thì trời đã tối mò.

Hai sãi kia nghe nói rất nên kinh dị, rồi le lưỡi lắc đầu và nói rằng: thật chẳng biết hang gì sâu dữ như vậy? mà Hòa thượng có đi lần thứ hai nữa không.

— Sao lại không đi, khi chúng ta về tàu cùng vua Tây-sơn, thì ngài lại truyền quân nhơn, đem theo hai trăm đèn chai, phen này chúng ta đi khỏi lần trước rất xa, khi đi tới một chỗ rộng kia, thì thấy những đống chi trắng trắng, rải theo bên hang, ta bèn bõ tên quân nhơn đem đèn lại xem. thấy sọ và xương người ta chẳng biết bao nhiêu mà kể, chúng ta thấy vậy đều rớn ốc lạnh mình; Nguyễn-danh-Tập day lại nói với ta rằng: chắc có con yêu quái gì đây, thuở nay ăn thịt người ta rất nhiều, nên bõ sọ xương lại đó.

Mấy tên quân thấy vậy đều thất vía kinh hồn, bèn nói với Nguyễn-danh-Tập rằng: xin ngài trở về, nếu đi nữa ắc là chúng ta phải bị yêu quái ăn hết.

Nguyễn-danh-Tập cũng thất kinh, song dẫn trí xuống làm mặt dạn dĩ và nói rằng:

— Yêu quái thầy kệ, chúng ta có sẵn súng dây, nếu nó ra thì ta giết nó cho, không hề gì mà bây sợ, nói rồi Nguyễn-danh-Tập lấy rượu ra uống và đưa cho ta một ly mà rằng: chúng ta muốn mạo hiểm, thì phải lấy rượu làm nư, và cho mấy tên quân mỗi đưa một cốc, rồi cứ việc lần lần đi tới.

Hai tên sãi kia nghe nói cũng rùng mình mà hỏi rằng:

— Hòa-thượng thấy vậy có sợ không? chớ chúng tôi nghe nói lại đây cũng đủ nhồm gáy.

Hòa-thượng nheo mày mà đáp rằng:

— Ai gặp cái cảnh ngộ hung ác như vậy mà chẳng kinh hãi phập phồng, song làm dạ mà đi với anh em, chớ trong lòng đã rùng rờ chết điếu.

— Rồi sao nữa xin Hòa-thượng hãy nói luôn cho chúng tôi nghe thử.

-- Chúng ta đi được một đôi nữa, thì đèn đã cháy gần hết một trăm cây, kể thấy một đống xương rất to, ta bảo hai tên quân cầm đèn lại coi, thấy một cái sọ voi rất lớn, và có hai cái ngà voi mỗi cái dài hơn một sải

Hai sãi nghe nói thì chận lại hỏi rằng: Úy, sọ voi và ngà voi ở đâu, sao lại xuống hang âm phủ?

Hòa-thượng nói: Vì vậy cho nên Nguyễn-danh-Tập lấy làm kinh ngạc, day lại nói với ta rằng:

— Anh nghĩ thử coi, ngà voi và sọ voi ở đâu, sao lại có dưới hang này, tưởng chắc là giống yêu quái kia bắt tới voi, ăn rồi bỏ xương và ngà lại đó chớ gì, vả lại voi là loại thú ở rừng, chớ chẳng phải loại ở hang ỡ lỗ, nói rồi bảo quân tùy tùng lấy

cập ngà đề riêng ra, dặng khi trở về lấy mà dâng cho vua Tây-son để làm kỷ niệm.

Đó rồi cả thấy mấy anh em kéo nhau lần lần đi tới, đi được một đôi, bỗng thấy hang ấy trở làm hai ngạch, một ngạch trở ra phía tả, còn một ngạch ẩn qua phía hữu ; đến đó đường hang phân làm hai ngã, ta và Nguyễn-danh-ập đương đứng bàn tính, chưa biết phải đi đường nào, xẩy nghe những tiếng ồ ồ ở đâu lần tới, ban đầu còn nghe tiếng ấy xa xa, một chút đã nghe ào ào gần tới, mấy tên quân thấy đều sắc mặt tái xanh, vía hồn mất hết, kêu lên mà rằng : Hai ngài ơi, chết, chết, yêu quái đi tới ồ ồ kia cà.

Ta cũng hải kinh chắc là yêu quái đi tới, liền bước lại hỏi Nguyễn-danh-Tập rằng : Anh có biết tiếng gì ồ ồ đó không ?

Nguyễn-danh-Tập cũng tái mặt mà đáp rằng :

— Không biết tiếng gì lạ quá, mà nghe rền dội cả hang.

Ta lại nói với Nguyễn-danh-Tập rằng : cái tiếng ấy chẳng bao lâu nữa, thì sẽ tới đây, vậy thì bảo quân tùy tùng phải lấy đèn chai đốt thêm cho sáng, rồi chúng ta núp theo hai bên kẹt đá, dặng đề rình coi, nếu quả yêu quái đến, thì hẳn thấy lửa cũng chẳng dám lại gần, còn mình thì núp theo kẹt tối dòm ra, dặng coi yêu quái thế nào cho biết.

Nguyễn-danh-Tập nghe ta nói vậy liền đáp rằng : Anh nói phải đa, phàm yêu quái thấy lửa sáng thì có lẽ phải sợ mà chẳng dám lại gần, nói rồi truyền cho mấy tên quân, lấy đèn chất lại một đống, rồi đốt cháy rần rần, chói ra sáng rõ, kể có một luồng

gió thoãn tới ồ ồ, thổi qua lạnh ngắt, và phưởng phất bay ra những mùi rất hôi tanh lạ thường, thật là một trận gió rất tanh, làm cho chúng ta đều phải nín hơi bịt mũi.

Nguyễn-danh-Tập bèn kêu ta mà nói nhỏ rằng:

— Chắc nó, chắc nó, chúng ta phải nghiêm sủng cho sẵn, và bảo mấy tên tùy tùng phải tuốt gươm ra, núp theo mấy đồng xương voi, phòng khi hữu sự mà cự chiến.

Mấy tên quân vâng lệnh lại núp theo sau đồng xương, mà sợ đả run ớn phát rét, còn ta với Nguyễn-danh-Tập ực thêm hai cốc rượu nữa cho tráng kiện tâm thần, nhưng hai hàm răng cũng cứ khua nhau nghe kêu cấm cốp.

Hai sãi kia nghe nói cũng lạnh mình, rồi thúc rằng :

— Hòa-thượng hãy nói mau cho chúng tôi nghe coi yêu quái ấy sẽ ra thế nào,

Hòa-thượng trợn cặp mắt ốc bươu lên ngó hai sãi và nói cách tỉnh tề rằng :

— À, thật quái gỡ lắm, thật ghê gớm lắm, nếu hai chú lúc ấy ở đó, thế cũng bay mất tâm-hồn, mà ngã lẳng té xiêu.

Hai sãi nghe nói rất lạnh mình, rồi lại thúc rằng :

— Hòa-thượng nói đi, hai tôi muốn nghe chuyện con yêu quái rất ghê gớm ấy.

Hòa-thượng quay đầu dòm ra ngoài trời một hồi, và day lại ngó lên trên chùa, lóng tai nghe chi một chút rồi hỏi hai sãi rằng : bây giờ ước chừng mấy canh ?

— Bạch Hòa-thượng, bây giờ đã hết canh một, ước chừng nhằm lối canh hai.

Hòa-thượng suy nghĩ một chút rồi bảo hai sãi rằng:

— Hai người hãy lên chùa, nghe coi công-chúa với hai đũa thẻ-nữ ngủ chưa, và xuống nói cho ta biết, rồi ta sẽ thuật hết chuyện con yêu quái cho hai người nghe.

Hai sãi thưa vâng, liền mở cửa bước ra, sẽ lên chùa đứng ngoài rình nghe một hồi, thấy trong chùa đều lặng lẽ, mà đèn ở hậu đường đã tắt tối đen, chỉ còn một ngọn đèn dầu chong trên phật đài, khi tỏ khi mờ, nhán ra leo lét; hai sãi bèn ghé mắt vào kết vách dòm vô, thấy công-chúa nằm trong phòng nhỏ, kế giữa hậu đường, còn hai thẻ-nữ nằm trên văng sau phía bên góc chái, cả thấy ba nàng đều mê mang giấc điệp, phê phê một vóc Trà-mi, nghiêng ngửa gối hờ, phới phới hai nhánh thược-dược, xem hoa rồi động, thật là gái thuyền quyên đẹp đẽ dạng hình; thấy ngọt cũng thêm, khiến cho sãi yêu nghiệt ngẩn ngơ hồn phách.

Hai sãi xem rồi, nuốt nước miếng, và lật đật trở lại nhà sau, hé cửa bước vào, thì Hòa-thượng còn ngồi nơi ghế.

Hòa-thượng thấy hai sãi bước vô, thì hỏi nhỏ rằng:

— Hai người có thấy chi lạ trên chùa không?

— Bạch Hòa-thượng, không chi lạ hết, chỉ thấy ba nàng nằm đó phê phê, mà coi bộ ngủ mê thêm thiếp, chớ không chi lạ cả.

Hòa-thượng nghe thì có ý nghĩ nghị đều chi một chút rồi day lại nói rằng:

— Nãy giờ hai cặp mắt người đã xem thấy ba vóc tiên nga đẹp đẽ, bây giờ bốn lỗ tai người có muốn nghe chuyện yêu quái gớm ghê nữa không ?

Hai sãi chúm chím mà nói rằng :

— Bạch Hòa-thượng, xin hòa-thượng thuật tiếp chuyện yêu quái ấy cho tôi nghe.

Hòa-thượng nói : hồi nãy ta thuật chuyện ấy tới đoạn nào, hai người nhớ không ?

— Bạch Hòa-thượng, tới cái đoạn một trận gió tanh, làm cho Hòa thượng phải nín hơi bịt mũi đó mà.

Hòa-thượng gặt đầu rồi tiếp rằng :

— Khi trận gió ấy thoãn tới hơi bay lạnh ngắt mà mũi phất tanh rình, bỗng nghe phía hang bên tả, tiếng chi ồ ồ, dường như có giống gì lẩn lẩn đi tới.

Nguyễn-danh-Tập liền bước lại nói nhỏ với ta rằng : chắc nó, chắc nó, chúng ta hãy núp sát vào kẹt hang, còn bốn mắt đều chăm chăm ngó ngang ngọn lửa đương cháy, kể thấy phía hang bên tả, lộ ra một cái đầu rất lớn như cái lu, hai mắt đỏ như hai ngọn lửa, hai lỗ mũi lớn như mũi trâu, mặt có đốm đỏ đốm đen, trên đầu có một cái mồng xanh lét như chàm, lòng thông hai bên như hai cái túi, hàm răng chồm chồm như hai cái bàn chông, trên cổ có hai cái khoen vàng lờm, và hai khoen đỏ lói.

Con yêu quái ấy cất đầu lên cao hơn ba thước, ngó chăm chăm đống lửa, rồi le lưỡi ra dài hơn mười sải, liếm trên ngọn lửa một cái, và phùng hai mang ra thổi tới nghe tiếng vo vo, lúc bấy giờ lửa lại rần rần cháy lên rất dữ.

Ta và Nguyễn-danh-Tập cầm súng núp trong kẹt đá, mà cả và mình mảy rung như thặng lẳng dứt đuôi, kể thấy con quái ấy quày đầu lại chun qua phía hang bên hữu, rồi tha thềmh bò đi, thì thấy trên lưng đen lẳng như huyền, mà bên hông thì có sọc vàng sọc xanh xen nhau, xem rất ghê gớm.

Nguyễn-danh-Tập và ta thấy con yêu quái ấy chun qua hang kia bò đi, thì hồn vía mới lần lần tỉnh lại, rồi để rình coi nguyên hình của nó thế nào, thì thấy mình lớn ước chừng hai ôm, khúc thì gò lên, khúc thì dũi tới, khúc thì thun lại, khúc thì dẳng ra, thỉnh thoản bò đi. xem trên lưng như lẳng sóng dợn, trường trên mặt đất nghe tiếng ồ ồ, hơi bay tanh ói.

Hai sãi kia nhăn mày nhiều mặt rồi hỏi rằng :

— Bạch Hòa-thượng, con yêu quái ấy bề to ước chừng hai ôm, mà còn bề dài độ chừng mấy sải ?

— À, ta không biết mấy chục sải, nhưng ta thấy nó bò ngang qua đó từ đầu cho tới khúc đuôi, độ chừng hút tàn điếu thuốc mới hết, thì tưởng mình nó dài ra ước chừng một trăm sải là ít.

Hai sãi kia le lưỡi như rắn lục và nói : trời ôi! con yêu quái gì mà lớn và dài dữ vậy, phải nó là rắn mắng xà to không ? hay là con thường luồng chi đó ?

— Hòa-thượng nói : - Loại rắn thì có vảy có vi, mà con yêu quái này thì mình mảy lẳng trơn, và trên đầu đội một cái mũ mồng-xanh, cổ đeo bốn cái khoen vàng đỏ, xem rất kỳ dị, song cũng là may, chúng ta nhờ có đồng lửa, nên mới còn sống sót lại đây, nếu không, thì con yêu quái ấy đã nuốt chúng ta vào bụng.

Khi con yêu quái bỏ đi mất rồi, Nguyễn-danh-Tập và ta lật đật trở lại, bảo quân đem cặp ngựa voi về dâng cho vua Tây-sơn, để làm dấu tích, khi chúng ta lên khỏi miệng hang, hỏi lại các quan thì nói rằng chúng ta đi trọn một ngày một đêm, nhưng chưa biết hang ấy còn phải đi tới đâu mới hết (1).

Đó rồi chúng ta dâng cặp ngựa cho vua Tây-sơn, và thuật lại những sự chúng ta gặp thấy cho ngài nghe, thì ngài rất kinh dị và nói rằng:

— Những loại sơn yêu, hải quái, cự mãng, trường xà, từ xưa đến nay vẫn cũng thường có : — mà nhứt là trong xứ nào còn cỏ rậm rừng hoan, thâm san cùng cốc, như trong xứ ta, thì chắc là loại yêu quái ấy còn tàng ẩn hại người chẳng biết là bao nhiêu mà kể ?

Nay hai người có công mạo hiểm, mà đi thám dò cái địa huyết này, thật cũng đáng khen, vậy ta thăng thưởng cho hai người làm chức trung hủ ; rồi ngài sai ta đi vận tải lương thảo về Qui-nhơn, còn Nguyễn-danh-Tập thì coi đạo Ngự-lâm-Quán theo ngài mà hộ giá.

Hai sãi nói : Thật Hòa-thượng có gan đởm lắm, nếu bảo chúng tôi vào hang ấy mà thám dò, thì chúng tôi chẳng hề khi nào dám đi. Bây giờ sự thám dò địa huyết và sự gặp yêu quái ấy, Hòa-thượng đã thuật chuyện hết rồi, nhưng còn một

(1) Thiên hạ truyền ngôn rằng : Vua Minh-Mạng có đi xuống hang này 3 ngày 3 đêm, một người cội rẽ cố cự ở tỉnh Quảng-nam cũng có thuật chuyện ấy như vậy, bây giờ hang đó cũng còn, nhưng tác giả không biết đâu mà đoán chắc, đó là một điều ngoại truyện giả sử, chớ chưa thấy chánh sử biên chép chỗ nào.

sự Công-chúa thất trận chạy lạc vào đây, mà Hòa-thượng gọi rằng một cái cơ hội may mắn cho chúng ta là may mắn thế nào, Hòa-thượng nói cho nghe thử.

— Khoan, khoan, chút nữa ta sẽ thuật tới chuyện đó, bây giờ ta thuật sự ta đi vận tải lương thảo cho hai người nghe; khi ta phụng mạng vua Tây-sơn vận lương về Qui-nhơn ta đem một đội quân 50, phân làm hai tốp, 25 tên đi trước, kể đó 50 xe lương, và 30 chục xe nhung y binh khí, cả thảy là 80 xe, đều đi chính giữa, còn một tốp 25 tên quân thì hộ tống theo sau.

Khi đi tới địa phận tỉnh Bình-định, bỗng gặp hai người mang gói cưỡi ngựa đứng dựa bên đường, thấy ta liền lật đật xuống ngựa, cúi đầu thi lễ, ta thấy vậy thì hỏi rằng:

— Hai người đứng đây làm gì?

Hai tên ấy vòng tay bầm rằng:

— Bầm quan lớn; hai tôi là người ở Quảng-nam, đem hàng lụa vào Qui-nhơn buôn bán, song nghe nói đường này có quân mọi Đá-vách hay xuống cướp giết những kẻ bộ hành, nên chúng tôi sợ chẳng dám đi, để chờ có đông người sẽ rủ nhau đồng đi một lượt.

Ta nghe nói vậy liền bảo rằng:

— Thôi hai người hãy đi theo ta, không sao phòng ngại, hai tên ấy rất mừng và cảm ơn, rồi mang gói cưỡi ngựa đi theo, ước được mười mấy dặm đường, thì trời đã tối: ngó ra hai bên, rừng cây mù mịt, non núi chập chồng, kể có một quân nhơn chạy lại nói với ta rằng:

— Bầm quan lớn, cách đây chừng năm dặm, thì tới ngã ba núi Hạt sơn, một đường thẳng về Qui-nhơn, còn một đường tẻ lên trên mọi, chỗ đó hiểm nghèo lắm, thường thường quân mọi Đá-Vách hay xuống cướp giết người ta, xin quan lớn đình lại, để sáng sẽ đi cho tiện

Ta tự ý rằng, có quân gia hộ tống, thì còn sợ gì quân cướp chặn đường, bèn truyền quân đốt đuốt thắp đèn, cứ việc xâm-xâm đi tới, đi được ít dặm, xảy nghe rầm rì sấm chớp, rải rắc mưa tro, tiếng vó ngựa hòa với tiếng bánh xe, đi nghe rần rần rột rột, còn bao nhiêu quân lính đều lẳng lẳng như tờ, chẳng ai nói năn một tiếng.

Lúc bấy giờ ta cỡi ngựa đi kế xe lương, ngó lại thì thấy hai tên hành khách đương đi phía sau, mà mặt mày tái ngắt, tay chơn rung rẩy như bị chứng cầm hàn, ta thấy vậy thì hỏi rằng : hai người bị rét sao ? mà mình rung bầy bầy đi vậy ?

Hai tên ấy cúi nùm thưa rằng :

— Bầm quan lớn, chúng tôi nghe tên quân nói chỗ này giống mọi Đá-Vách dữ lắm, và chúng tôi cũng thường nghe thiên hạ đồn rằng : giống mọi ấy bắt dặng người ta, chẳng những đoạt cướp bạc tiền mà thôi, lại còn mổ ruột móc gan mà ăn nữa, nên chúng ta sợ quá, rồi tự nhiên phát rung, nói rồi coi bộ dớn giát và sợ hãi lắm.

Ta thấy vậy thì rúc cười và bảo rằng :

— Hai người có sợ, thì theo sau ta đây mà đi.

Hai tên ấy nghe nói mừng quinh, bèn cỡi ngựa đi theo phía sau, mà xem sắc mặt cũng còn tái lét, kể tên quân ở tiền đội chạy lại báo rằng :

— Bầm quan lớn, chúng tôi thấy có dạng người,

đương ngồi dựa triển núi rất nhiều, chắc là quân mọi Đà-Vách núp đó mà rình ta, xin quan lớn định liệu thế nào mà khán cự với chúng nó.

Ta nghe báo vậy, liền truyền cho 25 tên quân tiền đội, sắm sửa khi giới đi tới, còn ta với hai tên hành khách cỡi ngựa theo sau, cả thấy đều chằm chằm ngó hai bên đường và ngó vào truyền núi, còn hai tên hành khách thì rên hi hi và rung bầy bầy như thảng lảng đực đuôi.

Khi đi tới được chừng trăm bước, các quân tiền đội ré lên dậy trời, rồi rút giáo dôm ra, và huơi đuốt rọi tới, thì thấy những bóng đen ấy rần rần kéo nhau mà chạy cả bầy, coi lại té ra bầy nai ăn đêm, chớ chẳng phải giống mọi Đà-vách, chừng ấy hai tên hành khách mới tỉnh hồn, rồi lầm thảm vái rằng : Vái thần linh thổ vổ, vái bốn cảnh thành hoàng, cho chúng tôi mạnh giỏi lên đàng, đi tới nơi về tới chốn, bình yên vô sự, nạn khỏi tai qua.

Hai sãi nghe Hòa-thượng nói tới đó, thì cười rộ lên mà rằng :

— Thật hai thảng bộ hành ấy nhát như thỏ đế, nó sợ quân mọi ấy móc ruột nó mà ăn, nên kinh hồn hoãn vía, rồi sao nữa xin Hòa-thượng nói luôn.

Hòa-thượng day lại lấy một chung trà, uống kêu cái ọt, rồi nói tiếp rằng :

— Đó rồi ta đốc quân đi tới, ước dặng bảy tám dặm đường, bỗng thấy một người mặc đồ võ-phục sắc đen, cỡi một con ngựa ô-chùy rất cao, như giống ngựa Bắc-thảo, tay cầm trường thương, lưng đai bửu kiếm, lại có hai người cũng cỡi ngựa cầm giáo

đứng cặp hai bên, xem bộ tịch rất hùng hùng củ củ.

Kế đó người cỡi ngựa ô-chùy huơ thương xốc tới rồi kêu lớn lên rằng :

— Ta là Châu-văn-Tiếp, nầy giờ ở đây chờ bầy đả lâu, vậy bầy phải hiến nạp cả thảy mấy chục xe lương nầy cho ta, thì ta dung thứ mạng cho, bằng nghịch ý ta, thì chúng bầy không còn một đứa.

• Ta nghe tới tên Châu-văn-Tiếp thì đả rụng rời, biết là một người võ dũng tuyệt luân, anh hùng xuất chúng, nhưng chẳng thấy quân mã chi hết, thì nghĩ thầm rằng : Va đi một mình với hai tên bộ hạ chẳng có binh gia, còn ta thì quân sĩ hơn năm mươi, vậy ta đánh liều một trận thử coi, chẳng lẽ bó tay mà chịu, ta nghỉ như vậy, rồi giục ngựa huơ thương, đốc quân xốc tới xáp chiến ; nhưng Châu-văn-Tiếp chống giáo đứng trơ, nghiêm nhiên như một thiên-thần, chẳng thêm rung động chi hết, bỗng nghe Châu-văn-Tiếp kêu lớn lên rằng :

Dương-hùng và Châu-Hỗ sao chưa ra tay còn đợi chừng nào ? kêu vừa dứt lời, bỗng thấy một vòng dây phía sau quăng tới vặn cả mình ta, rồi giật ngược lại sau một cái rất mạnh, làm cho ta đương ngồi trên ngựa, tức thì té nhào xuống đất, thì thấy hai tên hành-khách hồi nầy, nhẩy tới rút gươm đưa ngay cổ ta, và trợn mắt lờm lờm mà nói cách nghiêm nghị rằng :

— Người hãy truyền cho quán nhơn bỏ hết gươm giáo xuống đất, mà hàng đầu cho mau ; nếu bất tuân thì ta khai đao cho người lập tức, mau, mau,

Ta thấy hai mũi gươm chỉ ngay vào yết hầu, thì hồn tiêu phách tán, biết không thể gì cự được

tức thì ta phải truyền quân bỏ giáo hàng đầu, chẳng dám chống trả chi hết.

Hai sãi kia nghe Hòa-thượng nói vậy, thì rất nên kinh ngạc, rồi trợn mắt tròn vo và nói rằng :

— Chết chưa ! nếu vậy thì hai thằng đó không phải là bọn bán hàng gói sao ? nếu vậy thì chúng nó là tướng sĩ của Châu-văn-Tiếp sao ?

Hòa-thượng gật đầu mà rằng : chính là nó đó chứ ai, khi nãy hai tên hành khách, bộ tướng như đũa rét võ-da, trói gà không chắc, mà lúc bấy giờ coi bộ chúng nó dữ như hai con mãnh hổ, mạnh như hai vị thiên-thần ; khi nãy chúng nó mình mặc áo tơ, đầu đội nón nhọn, mà lúc bấy giờ, chúng nó lại mình mặc võ-phục, lưng dắc đao dao, thật là nó đổi dạng thay hình rất mau, xem ra mới biết là một chước quỷ mưu thần của chúng nó sắp đặt hồi nào, làm cho ta thấy vậy mà phải điên hồn hoãn vía,

Hai sãi kia nghe nói cũng hồn phách ngẩn ngơ rồi hỏi tiếp rằng : nếu vậy Hòa-thượng phải bị chúng nó bắt sao ?

— Sao lại không bị, nếu ta cưỡng lý, thì ta phải chết ngay dưới hai lưỡi đao đó rồi, lúc bấy giờ năm chục tên quân đều thúc thủ hàng đầu, rồi hai tên ấy dẫn ta tới trước, ra mắt Châu-văn-Tiếp.

Châu-văn-Tiếp liền bảo hai tướng bộ hạ là Dương-Hùng với Châu-Hồ, là hai thằng già dạng hành khách mà bắt ta đó, đem ta bỏ vào tù xa mà nhốt lại, còn bao nhiêu lương thảo khi giới, đều đoạt hết mà chở về Trà-lang Sơn, rồi kéo binh thẳng vào Gia-định.

Nguyên Châu-văn-Tiếp lúc ấy ở tại Trà-lang-Sơn, chiêu binh mãi mã, đặng giúp Đức Nguyễn-vương.

bữa nọ quân thám tử về báo rằng : có tướng Tây-sơn vận tải lương thảo về Qui-nhơn rất nhiều, nên Châu-văn-Tiếp sai hai tướng bộ hạ là Châu-Hồ với Dương-Hùng, giả dạng hành khách, dặng trà trộn theo quân Tây-sơn, mà đoạt thâu lương thảo.

Hai sãi kia thở ra một cái và nói rằng :

— Nếu vậy thì Hòa-thượng đã bị bỏ vào tù xa, rồi Hòa-thượng làm sao thoát ra, bấy giờ về đây mà trú ngụ ?

Hòa-thượng cười hì hì mà rằng :

— Khi Châu-văn-Tiếp ở Trà-lang-Sơn kéo binh vào Saigon, bữa nọ về tới Biên-Hòa thì trời đã tối, bèn truyền quân hạ trại nghỉ ngơi, đêm ấy trời mây tâm tối, mưa gió mịt mù, còn hai tên quân, canh giữ tù xa, cũng kiếm chỗ nằm co, rồi ngủ khò như vạ, ta liền lén lén phá cửa tù xa, rồi thoát ra vòng binh, chung tuốt vào rừng mà trốn. Hai sãi kia chặn ngang lại mà hỏi rằng :

— Nếu vậy Hòa-thượng là một người-tù vượt ngục đó sao ?

Hòa-thượng cười một tiếng lạt lẽo mà nói rằng :

— Hai người khờ quá, nếu ta không vượt ngục thì làm sao ta còn sống sót đến ngày nay, khi ta trốn ra khỏi vòng binh của Châu-văn-Tiếp rồi, lúc bấy giờ ta muốn trở về Qui-nhơn phục mạng, nhưng sợ một nòi vua Tây-sơn bắt tội, về sự thất thũ quân lương, còn muốn vào Saigon, thì lại sợ Châu-văn-Tiếp sai người Tập-nả, vì vậy mà tấn thối lưỡng nan, nên ta phải vào núi này ẩn tích mai danh, chờ cơ hội sẽ tính bề ra mặt.

May thay cho ta ngày nay, thời hèn đả tời, vận bỉ hầu qua, khiến cho ta gặp đặng Nguyễn danh-Tập này là một vị thần hạnh phúc của ta, còn công-chúa Ngọc-Duệ kia, chính là một miếng mồi công-danh của ta vậy, đó là một cơ hội may mắn cho ta, như lời ta đã nói với hai người khi nãy.

Hai sãi kia nghe nói thì bốn mắt nhìn nhau, mà ngần ngơ tuồng mặt, không hiểu cái gì là vị thần hạnh-phúc, cái gì là miếng mồi công-danh, rồi day lại hỏi rằng :

— Bạch Hòa-thượng nói gì mà gọi rằng miếng mồi công-danh, vị thần Hạnh-phúc? chúng tôi không hiểu, xin Hòa-thượng cắt nghĩa lại nghe.

— Ờ, Hai người chưa rõ à? số là công-chúa Ngọc-Duệ này là kẻ nghịch tặc của Nguyễn-danh-Tập với vua Tây-sơn, nay Công-chúa bại trận thất lạc vào đây. vậy thì đêm nay ta tính lấy đầu Công-chúa đem ra xin Nguyễn-danh-Tập hiến nạp cho vua Tây-sơn, đặng chuộc cái tội ta làm thất thủ quân lương ngày xưa, ấy gọi rằng đái công thực tội, thế nào Nguyễn-danh-Tập cũng nghĩ tình cố hữu thân bằng, mà bảo tấu với vua Tây-sơn, đặng xá tội tiền niên cho ta, mà phục hồi cựu chức ; ấy vậy chẳng phải công-chúa Ngọc-Duệ là miếng mồi công danh của ta, và Nguyễn-danh-Tập là vị thần hạnh phúc của ta đó sao? Hai người hiểu chưa?

Hai sãi nói: úy, Hòa-thượng bây giờ tính chặt đầu Công-chúa sao? Công chúa lịch sự quá, mà Hòa thượng giết đi thì tội nghiệp và uổng lắm.

Hòa thượng nói: không giết Công-chúa, thì chúng ta ở đây mà chịu chết đói sao?

Vậy hai người phải ráng giúp ta, đừng giết Công-chúa đêm nay, nếu cái hy vọng ta được hoàn thành, thì ta sẽ bảo cũ hai người làm bộ hạ phúc tâm của ta, mà chung hưởng sự công danh chức phận.

Hai sãi ấy nghe nói liền vỗ ngực mà rằng :

— Chúng tôi sẵn lòng, sẵn lòng. bây giờ làm thế nào mà giết Công-chúa, xin Hòa-thượng bảo cho chúng tôi. đừng chúng tôi thi hành lập tức.

Hòa-thượng nói :

— Ta xem Công-chúa là một gái có tài năng võ dũng, và hai thế-nữ cũng đều lực tráng thân cường, chẳng phải như bọn nhi nữ tầm thường, mà hai người khinh suất, vậy hai người phải lên cạy cửa trước chùa, rồi vào bắt hai đứa thế-nữ trói lại, còn Công chúa Ngọc-Duyệt, thì để ta lên vào giết nó mà lấy đầu, hai người phải ráng sức gia tâm, đừng để chúng nó thoát ra, nếu hoá hồ bất thành, thì chúng ta ắc phải mang hại, chớ chẳng chơi đâu.

Hai sãi mừng rỡ và nói : được được, Hòa thượng cứ việc thi hành Công-chúa đi, còn hai đứa thế-nữ để cho hai tôi, không sao phòng ngại.

Hòa thượng nói rồi, vào trong xách ra một con dao nhọn mũi, và sáng giới, rồi vo quần chỉ gối, vạt áo ngang tròn, còn hai sãi kia mỗi người một cây thước nách, một ngọn dao lưng và một đoạn dây gai, sắp đặt sẵn sàng, rồi cả ba đều sẽ lên bước ra trước chùa, Hòa thượng bảo hai sãi cạy cửa, còn mình đứng núp một bên, ghé mắt coi chừng và lóng nghe động tịnh.

Sương sa lát dát, cây cỏ lão xào, ngóng trước xem sau, quanh quẽ một cảnh rừng thuyên tối mịt, kia bóng đen tháp thoán, khi lấp ló, lúc lom khom, nọ tiếng nói xăm xi, khi lên to lúc bỏ nhỏ.

Cộp cộp, kệt kệt ;— nó ngủ mê không ?— ngủ đã mê mang, không thấy cục cựa, — nhẹ tay một chút, kéo chúng nó dục mình, — Thừa vâng, — cái lỗ kệt ở đâu, — ở dưới, ở dưới, lấy tay rờ nó thử coi, — ó, có, — thôi đừng nói nữa, mà nó thức dậy đi giờ, yêm đi, — yêm đi.

Cộpcộp, kệt kệt, hé ra một chút, — nhận chốt xuống rồi rút ra, được, được, ra rồi, ra rồi...

Trong lúc canh khuya đêm vắng, mà nghe những tiếng rầm rì thăm thỉ cùng nhau ở dựa mé thềm, tợ hồ tiếng cửa đũa gái trai to nhỏ, dường như tiếng của bọn trộm phẩn nếm hương, nhưng mà nghe rõ lại thì chẳng phải những tiếng lớp-tường trên bệc trong dậu, (1) mà chính là tiếng của Hòa-thượng nói thăm thỉ với hai sãi kia trong khi cạy cửa.

Khi mở cửa được rồi, Hòa-thượng nói nhỏ với hai sãi kia rằng :

— Hai người đi vòng ra vắng sau là chỗ hai con thề-nử nằm ngủ, lên lấy cặp song-kiếm của nó trước đi, rồi lấy dây làm vòng cho sẵn, hễ nghe ta hô một tiếng, thì đề nó xuống mà trói cả tay chơn, đừng cho nich động, nghe không ?

Hai sãi thừa vâng, rồi đi vòng ra sau, còn Hòa-thượng thì xách con dao mũi nhọn, sáng hoắc như

(1) Trên bệc trong dậu là chỗ hẹn hò của bọn trai gái.

gương, nhẹ bước lén lén vào phòng Công-chúa.

Tội nghiệp cho Công-chúa bị chiến trận liên miên mấy bữa, mà phải ăn ngủ thất thường, tâm thần mỗi mệt, nên nằm xuống thì ngủ đả mê mang, nào dè đâu giống sãi ác-tăng này là quân khâu mặt tâm xà, ngoài miệng thì nói ngọt như đường, mà trong lòng lại độc như rắn, muốn đồ mưu thiết kế mà hãm hại một gái anh hùng, thật rất ghê gớm thay cho cái thế thời nhơn-tình, ngày đêm xé óc ra mà kiếm những sự ích kỷ tổn-nhơn, tiếm những sự sát sanh tàng nhân, mà hại lẫn nòi giống cùng nhau, thử nghĩ mà coi, rốt cuộc thì cũng vì con quỷ tham-ô, miếng mồi danh-lợi, mà làm cho một khối lương-tâm phải chết mất.

Trước khi tên Hòa-thượng này, vào phòng mà sát hại Công-chúa, thì đứng dựa bên cửa, kê tai vào vách, lóng nghe hơi thở Công-chúa mạnh yếu thế nào, cho biết thức hay là ngủ, đứng lặng một hồi, thì nghe Công-chúa ngủ ngáy pho pho, hơi thở rất mạnh, liền sỏ lén vén màn, nhẹ bước vào phòng, thấy Công-chúa nằm nghiêng một bên dáy mặt vào vách mà ngủ, thì nghĩ rằng : nếu nó ngủ thế này, thì ta đâm ngang hông nó, sấn vào tới ruột, ắc là tự nhiên nó cũng phải chết, kể thấy Công-chúa cựa mình day qua, Hòa-thượng lật đật thực đầu núp xuống, một chút, lại nghe Công-chúa ngáy lên, Hòa-thượng sỏ lén đứng dậy rình coi, thì thấy Công-chúa nằm ngửa, hai tay để úp ngang bụng, còn trên ngực vung lên, hai chơn tréo lại, và để nguyên y giáp mà ngủ, thật là một gái thiên-ương quốc-sắc, vóc ngọc mình ngà, gương mặt

đẹp như đóa hoa, màu da trắng như bông tuyết.

Hòa-thượng đứng núp bên phòng nhắm nhia một hồi, thấy Công-chúa nằm ngửa mà ngũ rất mê, thì bụng mừng khắp khởi, rồi nghĩ thầm rằng : thế cái số mạng con này tới rồi, nên nó nằm ngửa đưa ngực ra đây, vậy thì ta cho một mũi dao bén này vào ngay trái tim thì xong việc, nghĩ vậy rồi bước lại, hai tay cầm chặt cây dao dơ lên thẳng cánh, nhắm ngay trên ngực Công-chúa đâm xuống một cái rất mạnh, (đọc tới đây, khán quan có lẽ cũng động lòng truất tích, chạnh mối thương tâm, mà lo sợ cho Công-chúa phải bị cái ngọn dao độc thủ của thằng ác tăng này mà tuyệt mạng, nhưng mà Công-chúa không chết đâu, Công-chúa không tuyệt mạng đâu ! bởi sao mà Công-chúa không tuyệt mạng ?)

Nguyên công-chúa trong lúc chiến tranh, có mặc một tấm yếm tam bằng sắt trước ngực, khi vào chùa tá túc thì công-chúa cũng có ý đề phòng, để nguyên y-giáp trong mình mà ngủ, vì vậy nên khi lưỡi dao của thằng ác-tăng đâm xuống trên ngực một cái, nhờ tấm yếm tam ấy làm cho ngọn dao trượt ra một bên, rồi ghìem ngay xuống văng. Lúc đó Công-chúa vùng mình chỗi dậy, gạt tay Hòa-thượng một cái rất mạnh, làm cho con dao ấy văng ngay xuống đất : Hòa-thượng hoảng kinh đâm đầu tông cửa mà chạy.

Công-chúa liền tuốt gươm bên lưng ra, rồi nhẩy một cái qua khỏi cửa phòng và rượt theo Hòa-thượng, Hòa-thượng chạy tuốt ra phía sau chùa, tính chung vô nhà đóng cửa mà thủ, nhưng công-chúa rượt theo rất gấp, Hòa-thượng mở cửa không

kip, tưng thế rồi phải chạy vòng ra ngoài đường núi.

Công-chúa lại càng rượt theo gấp lắm và la lên rằng :

— Ở thẳng ác-tăng, mi chạy đi đường trời, cũng không thoát được, Hòa-thượng cứ việc lui đầu, càng chạy lước bụi chạy thôi bất kể hăm hố chông gay, chạy chừng nào, ngó lại thì thấy công-chúa cầm gươm rượt theo chừng nấy. Trong lúc một đang đương lo chạy chết, một đang đương trốn rượt theo, bỗng nghe tiếng chi kêu một cái vụt rất mạnh, kể nghe Hòa-thượng la trời ôi ! một tiếng bài hải, ngó lại thì thấy Hòa-thượng chơn trở lên trời, đầu động xuống đất, tòn ten trên một vòng dây, cách mặt đất độ chừng bảy tám thước mộc.

Công-chúa vừa chạy tới, thì nghe tiếng kêu vang lên rằng :

— Trăm lay công-chúa, ngàn lay công-chúa, xin công-chúa lấy lượng nhưn từ, mở lòng đại độ, mà tha thứ cho bản đạo một phen với nào ! tội nghiệp lắm, nay bản đạo đã hồi đầu tỉnh ngộ, mà thống hận tiền phi kia rồi ; cái tội bản đạo ngày nay, dẫu mà công-chúa xẽ thịt phân thây, cũng chẳng dám một lời chi phản nản thán oán, nhưng mà xin công chúa lấy lòng trời phật mà cho tôi sống sót nơi cõi trần gian này, thì bản đạo nguyện mỗi đêm bài phật hành hương, mà cầu chúc cho công-chúa được phước thọ vô cương, trường sanh bất tử.

Công chúa liền bước tới xem coi, thấy một cái bầy treo rất to, đặt bên đường núi, và một vòng dây đã thắt ngang hai dò Hòa-thượng, treo lên tòn ten trên nữa ngọn cây, thì Công-chúa thanh nợ mà hồi

rằng : Ở thẳng ác-tăng khốn nạn kia.

— Ta với mi thuở nay, vốn không thù hận, sao nửa đêm mi dám lên tới mà giết ta ? nếu ta chẳng có tấm yếm tâm trên ngực, thì ta sẽ chết về cái lưỡi dao độc thủ của mi đó rồi, vì cơ nào mà mi lại muốn giết ta, mi hãy khai ngay cho mau, bằng mi dấu diếm một lời, thì ta giết mi tức tốc.

— Trăm lạy công-chúa, ngàn lạy công-chúa, tôi không phải cố giết công-chúa, xin công-chúa xả từ hoàn sanh cho kẻ bần tăng, công-chúa thứ tha một mạng, thì cũng như tu tạo cứu cấp phù đồ, xin công-chúa cứu tôi xuống đất, tôi sẽ khai ngay cho công-chúa nghe, không dám một lời giả dối, tội nghiệp lắm công-chúa cứu tôi một chút, kẻo lộn ruột lộn gan, ắc là phải chết.

Công-chúa nói : Vậy thì mi khai bây giờ cho ta nghe đi, rồi ta sẽ tha mi, khai đi, khai đi, nói rồi công-chúa cấp gươm sau lưng, đi qua rào lại, nơi dưới cái bẫy kia, không thềm thốt một lời chi nữa hết.

Hòa-thượng bị mắc hai dò vào bẫy, tòn ten trên cao, hễ mình nặng chừng nào, thì vòng dây càng riết lại chừng nấy, phần thì ruột gan lộn ngược, chơn căng tê cứng như khúc cây, làm cho nặng óc nhưc đầu, mặt mày chán vàng, kể nghe đường dây trên bẫy, tiếng kêu rắc rắc. dường như nó bị cái thây trần xuống rất nặng nề, mà lần lần muốn đứt.

Hòa-thượng rất kinh hãi rồi kêu vang lên rằng :

— Trăm lạy công-chúa, ngàn lạy công-chúa, xin cứu tôi cho mau, tôi hứa với công-chúa, tôi sẽ khai hết cho công-chúa nghe.

Công-chúa cứ việc rảo lại đi qua nơi dưới cái
bẫy, không thèm đáp lại một lời, kể một luồng gió
mạnh, thổi tới ồ ồ. làm cho cái bẫy ấy vụt lại vung
qua, lại nghe đường dây cứ kêu rầm rắc, Hòa-
thượng mắt vía diên hồn, và kêu lớn lên rằng :

Trăm lạy công-chúa xin ra tay tế độ mà cứu
kẻ bần tăng, kẻ tội nghiệp lắm mà, bần tăng đã
hồi đầu tỉnh ngộ, và sám hối cái tội ác của bần
tăng đó rồi, xin công-chúa lấy lượng hơn từ, ra
tay tế độ, tế độ.

Công-chúa hai mắt ngó lờm lờm sai ấy mà rằng;
— Mi là một đứa ác-tăng khốn nạn, mi là
một thằng Hòa-thượng sát hơn, ta nói cho mi biết,
ta cứu là cứu những người hiền lương đức hạnh,
những người nghĩa khí trượng phu. rũi gặp lúc vận
kiến thời quai, gặp cơn gian nan nghèo ngặt, còn
những đứa táng tận lương tâm, ác-nhơn thất đức
như mi, mi mượn danh thần phật, giả dạng tu-
hành, hoặc thế vụ dân, mà lường gạt của thập
phương bá tánh, ngày nay mi lại đồ mưu thiết kế
mà ám hại đến ta, ta cùng mi là kẻ vô cơ vô cang,
ta cùng mi chẳng phải là kẻ tiền cứu hậu hận, sao
mi lại nhân tâm nửa đêm lên đến mà giết ta ?
nhưng trời phật không để cho ta phải chết về tay
tàn ngược của mi ; mà lại khiến cho mi phải
chịu một hình phạt trở cẳng lên trời, động đầu
xuống đất như thế, đó là một cái nghiêm hình của
trời phật phạt mi, đặng để mà răn loài bạo ngược.

Vậy thì vì cơ nào mà mi muốn hại ta ? hãy khai
ngay đi, khai ngay cho mau, nói rồi công-chúa
cấp gươm sau lưng, đi vòng theo chung quanh

cái bầy ấy, cách đi đứng rất hòa hoãn thung dung, xem ra rất xuê xang kiều mị, rồi thúc rằng ; mi hãy khai đi, khai đi cho mau.

Lúc bấy giờ gió càng thổi càng mạnh, cái bầy ấy vụt lại vung qua, nghe kêu kèn-kẹt, làm cho Hòa-thượng xich tới đưa lui, cheo leo trên vòng dây thừng xich đu bầu, xem rất ghê gớm, còn mỗi dây cứ việc thắt riết vào chơn, và thỉnh thoảng nghe kêu rầm rắc ;

Hòa-thượng ba hồn chín vía đều bay rồi kêu vang lên rằng : chết tôi đi ! chết tôi đi trời ôi ! ruột gan lộn hết, chơn căng cứng đơ, nếu dây này đứt đi, chắc là đầu tôi phải bể.

— Thằng ác-tăng, mi không chịu khai à ?

— Trăm lạy Công-chúa tôi khai, tôi khai ; tôi tên là Hồ-duy-Nhật là tướng của Tây-sơn ngày xưa, và là bạn thiết nghĩa với Nguyễn-danh-Tập. khi tôi phụng mạng vua Tây sơn, vận lương về Qui-nhơn nửa đường gặp Châu-văn-Tiếp thiết kế đoạt thũ quân lương, và bắt tôi mà cầm ngục, rồi kéo binh thẳng về Saigon.

Khi tới Biên-Hòa, tôi bèn vượt ngục trốn đi, rồi vào núi này ẩn tích mai danh, nào nường kiển phật, chẳng dè ngày nay gặp công-chúa đến và nói rằng : bị tướng Tây-sơn là Nguyễn-danh-Tập lấy đồn Bình-Hóa, nên Công-chúa hạ lạc vào đây, nói tới đó thì la lên rằng :

— Trời ôi ! chết tôi đi, chết tôi đi ! Cả mình đều tê ngắc, máu miệng chảy ra, trăm lạy Công-chúa, cứu tôi một phen, kéo chết đi mà.

Công-chúa đương đi qua rảo lại, chung quanh

bầy ấy, bỗng nghe Hòa thượng khai rằng : hần là tướng của Tây-sơn khi trước, lại là bạn thiết nghĩa với Nguyễn-danh-Tập, thì sừng sờ liền dừng chơn đứng lại rồi tự nghĩ rằng : ở té ra thẳng khốn nạn này là tướng Tây-sơn khi trước, và là bạn thiết với Nguyễn-danh-Tập bây giờ, hèn chi nó chẳng tính kế giết mình, mà lập công cùng giặc, nghĩ vậy rồi day lại ngó Hòa thượng lờm lờm. Và thúc rằng : sao nữa mi khai đi cho mau, rồi ta sẽ cứu, khai đi khai đi.

— Trăm lạy Công-chúa, khi tôi nghe Công-chúa nói rằng : bị Nguyễn-danh-Tập đem binh truy căng, nên Công-chúa chạy lạc vào chùa, và xin tá túc một đêm, dặng sáng ngày sẽ tiếm qua xứ khác, lúc bấy giờ ý có Nguyễn-danh-Tập là bạn cố giao thiết nghĩa, nên tôi mới cố ý tính giết Công-chúa, lấy đầu đem nạp cho Nguyễn-danh-Tập dặng xin biểu tấu cùng vua Tây-sơn, mà chuộc cái tội thất thủ quân-lương ngày xưa, dặng phục hồi cựu chức. vì vậy nên nửa đêm tôi cạy cửa vào phòng, quyết giết Công-chúa, chẳng dè sự ấy không thành, mà bây giờ lại lâm vào đại nạn, vậy trăm lạy Công-chúa, xin Công-chúa lấy lòng hà hải, dung thứ cho bần-đạo một phen, kéo tội nghiệp lắm mà, xin Công-chúa cứu mạng, nói tới đây thì một trận gió dữ ào ào thổi tới, làm cho cái bầy ấy òng đưa rất mạnh, còn vòng dây thì rắc rắc dãn ra.

Hòa-thượng lúc này đả táng đởm kinh tâm, rồi kêu tiếng thảm thiết mà rằng :

Công-chúa ôi ! mối dây gần đứt, xin Công-chúa cứu tôi cứu tôi, Công-chúa thấy vậy cũng động lòng

muốn kiếm thế cứu xuống, nhưng trận gió ồ ồ thổi tới, làm cho cái bầy ấy vục qua rất mạnh, dây ấy đứt ra, kể nghe Hòa-thượng la lên một tiếng trời ôi ! thì đá rớt thây ngay trên hòn đá, Công-chúa nhảy lại muốn đỡ, nhưng Hòa-thượng đá vấp đầu vào đá một cái, xem lại thì đã bể nát khắp sanh, sọ óc văng ra lai láng.

HỒI THỨ HAI MƯỜI BẢY

GIẢ HÒA THƯỢNG ĐỊCH NHƠN TRÚNG KẾ.

GẶP TRƯỜNG GIANG LIỆC NỮ QUYÊN SANH

Nguyên cái bẫy treo này của một tên thợ rình ở phía sau núi, làm ra mà gài bẫy thú vật, trong lúc bốn ba nguy cấp, Hòa thượng không dè, nên chạy tuông qua đó, vướng cẳng vào trong vòng dây, tức thì bẫy ấy vục lên, làm cho Hòa thượng phải mắc hai giò tòn ten trên bẫy, rũi thay cho đường dây không chắc, mà cái thay Hòa thượng lại rất nặng nề, phần thì bị gió vục lại vung qua, nên vòng dây lần lần phải đứt.

Khi tên ác tăng rớt xuống, vấp đầu vào đá bề óc, thì ngáp ngáp vài cái rồi chết liền.

Công-chúa thấy sự tai hoạ thình lình, thì đứng đó mà sững sờ ngơ ngẩn, kể hai tên thế-nữ chạy tới, thấy Công-chúa thì mừng rỡ và hỏi rằng.

— Công-chúa đã giết chết thằng Hòa-thượng này rồi sao ?

— Không, ta không giết nó, mà trời đã giết nó chết rồi, Công-chúa bèn thuật sự chết của thằng ác-tăng lại cho hai thế-nữ nghe rồi hỏi rằng ;

— Còn hai thằng ác-tăng kia thế nào ?

— Bẩm Công-chúa, chúng tôi đã bắt nó được, và trói lại để nằm trong chùa, đó rồi Công-chúa và hai thế-nữ dắt nhau trở về, thì thấy hai sãi còn nằm chèo queo dưới đất.

Công-chúa bước tới lấy gươm chỉ ngay vào mặt hai sãi, và nghiêm sắc diện mà hỏi rằng :

— Hai thằng khốn kiếp kia, sao mi dám đồng ác tương tế cùng Hòa-thượng mà ám hại chúng ta, thằng Hòa-thượng khốn nạn ấy bây giờ đã chết rồi, vậy hai mi muốn theo nó, thì ta cho mỗi đứa một gươm, đặng theo nhau một bọn cho rảnh.

Hai sãi kia rung rẩy và nói rằng:

— Tăm lạy Công-chúa, sự ấy là tại Hòa-thượng đồ mưu thiết kế muốn giết Công-chúa mà lập công, rồi sai khiến hai tôi làm theo, chớ chúng tôi dám đầu sanh sự, xin Công-chúa thứ cho, kéo tội nghiệp tôi lắm.

Công-chúa nói : ta cũng lấy lòng nhờn đức mà tha thứ cho hai mi, nếu mi không cải ác tùng thiện, mà còn sanh sự đều chi, thì đầu mi phải rụng, nói rồi bảo hai thể-nữ mở trói.

Hai sãi mừng rỡ liền bước lại lạy tạ công-chúa mà cảm-ơn.

Công-chúa ngó hai sãi và bảo rằng :

— Hai người phải lấy đồ y phục của Hòa-thượng đem đây cho ta xem.

Hai sãi thưa vâng, rồi bước vào hậu liêu, lấy ra một xấp áo mào đạo-phục của Hòa-thượng, trình lên cho công-chúa.

Công-chúa lấy lên từ cái xem rồi, day lại nói với hai sãi rằng : thôi hai người hãy ra sau mà nghỉ đi, chừng nào có việc, ta sẽ kêu đến.

Hai sãi thưa vâng, rồi lui ra, còn công-chúa với hai thể-nữ cũng bước vào hậu đường ngồi nghỉ.

Đây xin nhắc lại, khi Nguyễn-danh-Tập rước theo Công-chúa đi tới mé rừng, thì trời đã tối mịt, lại thấy đường đã cùng, không có ngã nào đi đâu

đặng nữa, liền truyền quân hạ trại, và sai một đội binh, đón chặn các nẻo đường rừng, đặng kiểm bắt công-chúa.

Sáng bữa sau Nguyễn danh-Tập thấy quân sĩ kiểm không đặng Công-chúa, thì nghi cho Công-chúa rút vô tàng ẩn trong rừng, đặng chờ mình lui binh, thì sẽ lên ra, tiếm qua xứ khác mà đào tị, vì vậy nên không chịu lui binh, cứ đóng trại bao vây các nẻo đường rừng mà tiếm kiểm Công-chúa.

Công-chúa lúc này như chim ở lồng, như cá ở chậu, dặt trời tuy rộng, mà không chỗ dung thân, rồi một mình đi thơ thẩn trong chùa mà thăm than tự nghĩ rằng :

— Mẹ ta và anh ta lúc này ở tại cù lao Phú-quốc thế cũng ngày ngày ngóng mống, bữa bữa trông mây, chẳng biết nông nỗi của ta sau này, dữ lành bao nả. Mẹ ta và anh ta thì xiêu lạc ngoài chốn chơn trời mặt biển nắng mưa khôn thấu lẽ nào, còn ta bây giờ thì bơ vơ trong chỗ góc núi đầu non, sống thác biết ai nhần nhũ.

Mẹ ôi ! thế thì mẹ đã mỗi mắt ngày trông con nhận tin, mà con đây cũng treo trông đêm đợi mảnh ngư thơ, con nghĩ lại con sanh ra gặp đời giang sang diên đảo, xã tắc khuynh nguy như vậy, thì con nỡ nào sống mà làm cái túi đựng cơm, cái sào vác áo, cho uổng một khí huyết của cha mẹ sanh thành, nay con đã cam bề thất hiếu, sự ân cần, con không thể sớm viến tối thăm ; xin mẹ liệu như con thác thuở trong nôi, tình ly biệt xin mẹ chớ ngày trông đêm đợi.

Mẹ ôi ! từ đây mẹ muốn thấy con, thì xin mẹ trong lúc canh vắng đêm khuya, mẹ nghe những

tiếng dẫn dôi quyên kêu trước ngõ, đó là *via com* trở lại thăm nhà, và những khi phất phơ gió thoản bên màng, ấy là hồn trẻ đi về viển mệ.

Công chúa than thở rồi bước ra ngoài chùa, thấy núi vây bốn mặt, rừng bọc tứ bề, xem như tường ai đã bố liệt một đồ trận ra đây, cọp đó là Trương-quân, beo kia là Đê-đốc, núi non là thành lũy, cây cõ là binh gia, kià là cờ chuỗi phất phơ, nọ là giáo tre chơm chớm, dưới bụi sành kêu dẫn dôi, trên nhánh vượng hú thon von, thật là một cảnh ngộ rất thê thảm, rất hiểm nguy, khiến cho Công-chúa ngó đến đâu, thì nét mặt tỏ ra một sắc âu sầu thâm đậm, rồi Công-chúa lại nghĩ rằng :

— Con người ở trong hoàng cảnh thế giới này, ai ai kết cuộc rồi cũng phải lãnh một cái chết là một phần gia tài của mình sau hết mà chôn chặc dưới mồ ba thước, một giấc ngàn thu, không ai trốn khỏi, chồng ta là Nguyễn-hữu-Thoại dả vì nước mà quyên sanh, vì vua mà trệu mạng, thế thì ta bây giờ hãy còn sống sót lại đây làm gì. vậy ta cũng nên tìm một thế nào mà đối với chồng ta cho xứng đáng, đối với mẹ ta và anh ta cho vẻ vang, hơn là ta phải chết đói chết mực trong đám rừng này, mà để cỏ cây vui lấp cho uổng mạng.

Công-chúa nhớ lại khi nãy thẳng Hòa-thượng khai tên họ là Hồ-di-Nhật, quyết giết mình lấy đầu đem nạp cho tướng Tây-sơn là Nguyễn-danh-Tập mà lập công, nhưng may cho mình không chết cách như nhóp về tay thẳng ác-tăng, vậy thì bây giờ mình phải tính thế nào mà thoát khỏi vòng binh, nếu ở đây sớm muộn cũng chẳng khỏi vào tay quân nghịch.

Công-chúa suy vậy nghĩ vậy, rồi tự nhiên một mãnh tâm hồn lừng lừng lầy lầy, phát lên phới phới, mặt mày hơn hớn, trở nên tươi cười, khí phách trở ra hùng hào, tinh thần trở ra tráng kiện, dường như kiếm đặng một vật quý báu gì trong trí khôn, mà tỏ ra bề ngoài hình thù, xem rất hân hoan hân hớn, thật Công-chúa là một gái có cang đởm tinh thần, đối với một cảnh ngộ rất khốn đốn hiểm nguy như vậy, mà trong trí tinh tỉnh tề tề, chẳng để cho linh hồn mình bị cái cảnh khốn nạn kia lừng lên mà làm cho gan xàu ruột héo.

Công-chúa tức thì chạy ra trước chùa, ngó qua hướng tây, thấy bóng tảng dương đã lần lần khuất núi, chỉ còn một lẳng ánh sáng dọi lại đầu non, thì gặt đầu, và nói một mình rằng : được, được, cái quang cảnh đã hết, tức nhiên cái mộ cảnh phải hiện ra, nói rồi lật đật vào chùa, kêu hai thê-nữ bảo rằng :

— Hai người hãy sắm sửa theo ta, hai thê-nữ thưa vâng.

Công-chúa liền vào phòng, nai nịch y giáp, sửa soạn chỉnh đốn xong rồi, bước ra, nghiêm nhiên như một vị Nam-hải Quang-Âm, như một vị yết-ma Hoà-thượng, đầu đội một cái mũ Từ-Lư, hai giải cặp theo hai bên mép tai, lòng thông tới ngực, mình mặc một áo đạo-phục màu vàng như áo Casa, tay cầm một cây trượng-tích dài hơn ba thước.

Hai thê-nữ ở dưới hậu đường, chạy lên thấy Công-chúa thì ngó sửng mà nhìn một hồi, rồi la lên rằng :

— Úa, Công-chúa, Công-chúa sao lại mặc đồ đạo-phục làm gì ? làm cho hai tôi mới xem, ngỡ là thằng Hoà-thượng ác nơn sống lại.

Công-chúa mỉm cười và nói rằng :

— Ta già làm Hoà-thượng như vậy, hai người coi có giống không ?

— Bẩm Công-chúa, hai tôi mới xem bề ngoài, thật giống thằng Hoà-thượng ấy không sai, nhưng mà nếu ai cắt cơ vạch ra bề trong mà xem, thì mới biết là Công-chúa.

Công-chúa nghe hai thề-nữ nói, thì tỏ ra một nụ cười trên miệng rất hữu duyên mà rằng :

— Hai đứa bây khờ quá, nào ai lại dám vạch tới bề trong của ta mà coi, mà hai người phòng sợ, nói rồi bảo hai thề-nữ rằng :

— Hai người phải vô mượn y-phục của hai sãi kia mặc vào già làm đồ đệ ta, rồi chúng ta sẽ đi một lượt.

Hai thề-nữ thừa vâng, chạy vô lấy đồ đạo-phục của hai sãi kia mặc vào, rồi trở ra.

Công-chúa xem thấy thì cười mà nói rằng :

— Được đa, hai người bây giờ bộ tướng, y phục đã giống thầy chùa, nhưng còn khác một cái là hai người không có đầu trọc.

Hai thề-nữ nghe nói cũng bùm miệng chúm chím mỉm cười rồi hỏi rằng :

— Bẩm Công chúa, chẳng hay Công-chúa bây giờ già làm Hoà-thượng, còn chúng tôi già làm hai sãi, dặng tinh đi đâu ?

— Ta bây giờ đi xuống ra mắt Nguyễn-danh-Tập.

Hai thê-nữ nghe Công-chúa nói, thì rất kinh hãi mà hỏi rằng :

— Úy ! Nguyễn-danh-Tập hôm nay đương truy tầm chúng ta mà bắt, sao Công-chúa lại xuống đó làm gì, Công-chúa muốn xuống hàng đầu sao ? hay là Công-chúa muốn nạp mình cho quân giặc sao ?

— Hai người cứ việc theo ta xuống đó sẽ biết, thôi hai người hãy dắt ngựa ra trước cửa chùa ; đừng chúng ta thượng lộ.

Hai thê-nữ thấy Công-chúa bảo vậy, thì không dám hỏi nữa, rồi ra dắt ba con ngựa để trước sân chùa, thì Công-chúa đã bước ra rồi cả ba người đều lên ngựa, đồng đi xuống núi.

Khi Nguyễn-danh-Tập đóng binh nơi mé rừng, truy tầm Công-chúa không được, thì biết Công-chúa binh mã đã hết, thế phải núp ẩn vào rừng, liền phân binh ra từng đội, lớp thì bao vây chung quanh mé rừng, lớp lại sai quân vào rừng kiếm bắt Công-chúa, chỉ để một đội quân như coi giữ tiền đội mà thôi, còn Nguyễn-danh-Tập thì đóng trại bên rừng, ở về hậu đội,

Bữa ấy Nguyễn-danh-Tập cơm nước xong rồi, đương ngồi trong trại, bỗng có tên quân ở tiền-đội vào báo rằng :

— Bẩm quan lớn, có một Hòa-thượng xưng tên là Hồ-Di-Nhật ở chùa Vân-phong cách đây chừng bảy tám dặm, đi với hai sai đến trước vòng binh, nói rằng : anh em thiết nghĩa với quan lớn, xin vào ra mắt.

Nguyễn-danh-Tập nghe nói tên Hồ-di-Nhật, thì nhớ trực lại năm trước Hồ-Di-Nhật có gửi thợ nói

rằng : mai danh ẩn tích tại chùa Vân-phong, nhưng chẳng đê chàng ta trú ngụ chỗ này, ngày nay thế va nghe ta cũ binh tới đây, nên tìm đến ra mắt, vậy ta nhưn dịp này cho va vào, đặng hỏi thăm đường sá và Công-chúa Ngọc-Duyệt hạ lạc nơi nào cho biết, nghĩ vậy rồi sắc mặt tươi cười, day lại nói với tên quân nhưn rằng :

— Mi ra mời Hòa-thượng Vân-phong vào đây.

Tên quân thừa vâng, lui ra vòng binh ở tiền-đội, nói với Hòa-thượng rằng :

— Quan lớn xin mời Hòa-thượng vào dinh.

Hòa-thượng (1) liền đi với hai sãi bước vào vòng quân, thẳng tới trại của Nguyễn-danh-Tập, rồi day lại nói với hai sãi kia rằng : Hai người hãy dắt ngựa vòng ra sau trại đứng đó chờ ta, chừng có việc ta sẽ cho biết.

Hai sãi kia thừa vâng, rồi ra đứng ngoài sau cách trại độ chừng trăm bước, đó rồi Hòa-thượng đi cách khoan thai, chầm hãm thẳng vào trong trại.

Nguyễn-danh-Tập đương ngồi trên ghế, lật đật đứng dậy đặng bước ra nghinh tiếp, nhưng vừa bước xuống thì Hòa-thượng đã vào tới trong dinh.

Nguyễn-danh-Tập ngó lên nhìn chằm chĩ Hòa-thượng một chút rồi hỏi rằng :

— Phải là Hòa-thượng Vân-phong đó chẳng ?

— Chính là ta đây, quý hữu đã quên sao ?

Nguyễn-danh-Tập liền nhưng hai mí mắt lên, lộ cặp tròng đen ra dọi với ánh đèn, long lanh sáng

(1) Hòa-thượng với hai sãi này là công-chúa với hai thê-nữ giả dạng đặng đến ra mắt Nguyễn-danh-Tập.

hoắc, rồi ngó ngay vào mặt Hòa-thượng mà nhìn và hỏi rằng :

— Phải là Hồ-di-Nhật đó chăng ?

Hòa-thượng cười ha hả và nói cách chằm chằm rằng :

— Chính ta là Hòa-thượng vân-phong đây, chính ta là Hồ-di-Nhật đây chứ ai, anh em ta cách nhau chẳng đầy bốn năm, mà quý hữu đã quên rồi sao ? hay là quý hữu ngày nay quan cao chức trọng, lộc cả ngời sang rồi, không muốn nhìn đến bầu tằng, là một bạn cố giao khi trước sao ? nếu quý hữu không muốn nhìn thì ta xin đi, nói rồi quày chơn muốn bước ra cửa.

Nguyễn-danh-Tập lúc bấy giờ bán tín bán nghi làm cho bối rối trí khôn, không biết đâu mà nói liền căng lại và cười lạt một tiếng mà rằng :

Khoan, khoan, nếu thiệt là Hoà-thượng vân-phong, là Hồ-di-Nhật thì xin kỹ thượng tọa an.

Hòa-thượng không đáp một lời, liền bước lại ngồi ngang trên ghế.

Nguyễn-danh-Tập liếc cặp mắt tin đời, ngó Hoà-thượng từ trên tới dưới, rồi nghĩ thầm rằng : quái thay Hoà-thượng vân-phong là Hồ-di-Nhật vẫn là một bạn thiết nghĩa cùng ta năm xưa, cách nhau không đầy ba bốn năm nay, mà ý gì diện mạo xem có vẻ khác xưa, Hồ-di-Nhật khi trước mập mà đen, ngày nay sao lại ốm mà trắng, hay là người bị phong trần lưu lạc, thời vận đảo điên, và lắm nỗi ưu sầu, cho nên đổi khác mặt mày khí sắc, nghĩ vậy rồi day lại hỏi rằng :

— Hoà-thượng hôm nay đến đây có việc chi chăng ?

— Tôi đến đây muốn tỏ cho túc-hạ hay một việc bí-mật rất quang-hệ cho túc-hạ lắm, chớ không việc chi khác hết, nếu túc-hạ muốn nghe, thì xin bảo quân hầu ra ngoài, rồi tôi sẽ nói việc bí-mật ấy cho túc-hạ rõ.

Nguyễn-danh-Tập nghe nói một việc bí-mật quang hệ cho mình, liền bảo quân hầu ra ngoài rồi nói rằng :

— Việc chi gọi rằng bí mật, xin Hoà-thượng nói đi cho tôi nghe.

Hoà-thượng đứng dậy và nói cách nghiêm nghị rằng :

— Việc bí-mật ấy là việc của Công-chúa Ngọc-Duệ, túc-hạ đã tìm kiếm hôm nay, mà không bắt được đó mà.

Nguyễn-danh-Tập nghe nói việc Công-chúa Ngọc-Duệ thì nheo mày trợn mắt vội vã hỏi rằng :

Ờ, việc bí-mật của Công-chúa Ngọc-Duệ, mà việc ấy làm sao ?

Hoà-thượng bước tới một bước, đưa cặp mắt như sao nháy, rồi cười một tiếng mà rằng :

— Việc bí mật ấy là việc Công-chúa Ngọc-Duệ, muốn giết chết tướng quân chớ gì.

Nguyễn-danh-Tập nghe nói thì thối lui lại hai ba bước và ngó Hoà-thượng không chớp mắt, rồi hỏi rằng :

— Công-chúa Ngọc-Duệ muốn giết ta à ? Công-chúa Ngọc-Duệ ở đâu bây giờ ? hỏi vừa dứt lời, tức thì thấy cái mũ Hoà-thượng đương đội, và cái áo cà sa Hoà-thượng đương mặc trong mình, bỗng nhiên văng ra rớt ngay xuống đất, ngó lại thì một viên nữ tướng hiện ra trước mặt, hai tròng mắt

lườm lườm sáng hoắc như hột châu, hai gò má rần rần ửng đỏ, lưng đeo đoản kiếm, mình mặc võ trang, khí sắc hăm hăm như một con sư tử rất dữ, rồi nói cách nghiêm-nghị rằng :

— Công-chúa Ngọc-Duyệt đã đứng trước mặt người đây, Công-chúa Ngọc-Duyệt chính là ta đây.

Nguyễn-danh-Tập nghe nói dường như một tiếng sấm sét thình lình nổ chạt vào tai, làm cho chàng-ta rùng mình một cái, ngờ ngẩn như giấc chim bao mới tỉnh, rồi hai mắt trợn lên tròn như ốc bươu, ngó sững Công-chúa không chớp mí mà hỏi rằng :

— Nếu vậy nàng là Công-chúa Ngọc-Duyệt, quyết đến đây mà giết ta sao ?

— Phải, ta đến đây quyết giết một tướng Tây-sơn là người, mà báo thù cho chồng ta, ta đến đây quyết giết một kẻ nghịch của giặc mà báo oán cho anh ta, và giải thoát cho ta luôn thể, ta không thêm giết người về cách núp lén, mà ta muốn giết người về cách chán chường, ta quyết một mạng ta đối với một mạng người đổ máu giữa đây, ấy là việc bí-mật của ta nói cho người biết đó.

Nguyễn-danh-Tập nghe mấy lời khí khái của công-chúa nói, thì sắc mặt nửa đỏ nửa xanh, nửa kinh nửa giận, liền kêu lớn một tiếng : « quân bậy », rồi xốc lại nơi bàn, chụp lấy cây gươm, rút ra, nhưng rút vừa khỏi vỏ, thì công-chúa đã tuốt ngọn đoản đao bên lưng, nhảy lại một cái lẹ như con cọp.

Nguyễn-danh-Tập mới vừa hơi gươm quyết chém công-chúa, thì ngọn đoản đao của Công-chúa

đã đâm ngay một mũi trên lưng, lút vào tới phổi, Nguyễn-danh-Tập la lên một tiếng rồi té sấp trên bàn ! kể mấy tên quân ở ngoài chạy vô, thì công-chúa đã thoát ra ngã sau, gặp hai thê-nữ, giục ngựa bước tới, Công-chúa liền lên ngựa, rồi cả ba người tuốt ra đường rừng mà chạy.

Khi mấy tên quân hầu vô thấy Nguyễn-danh-Tập té xiểu trên bàn, máu ra lai láng, liền hô lên rồi xúm lại đỡ nằm nơi ghế, thì tâm thần đã mệt mệ bất tỉnh, chẳng bao lâu, Nguyễn-danh-Tập đã từ biệt-dương trần, hồn về chín suối.

Đó rồi các tướng bộ hạ của Nguyễn-danh-Tập nhứt diện, đi báo tin ấy cho quan Tổng-nbung là Nguyễn-văn-Kiên hay, còn nhứt diện, đem binh rước theo Công-chúa mà tập nả.

Công-chúa với hai thê nữ tuông theo đường rừng, chạy hơn mười dặm, kể gặp một giải tràng giang chận ngang trước mặt, sông này là sông trên miền thượng du đổ xuống Biên-Hòa, đến đây thì công-chúa đả cùng đường, mà quân giặc đang sau lại rước theo rắp tới, Công-chúa thấy cái tiền đồ, đả gặp tràng giang cản trở ; mà hậu lộ lại bị binh mã rước theo, thì than với hai thê nữ rằng :

— Ta nghĩ cho ta gặp lúc thời quai vận kiền, làm cho hai người cũng vì ta mà phải chịu cực khổ gian truân, vậy chỗ này là chỗ cùng đồ, thế thì ta phải cùng hai người vĩnh biệt.

Thê-nữ Huỳnh-Anh thấy Công-chúa than thở thì nói rằng :

— Xin Công-chúa chẳng nên đeo sầu chác thãm, mà rưng chí nguôi lòng, phải ráng vượt qua cái

cảnh ngộ gian nan này, họa may, trời có lòng thương, thì cho chúng ta thoát khỏi hiểm nguy, mà gặp đường sanh lộ.

Kế thê-nữ Bạch-yến chạy lại nói rằng :

— Bẩm Công-chúa có một chiếc xuồng nhỏ đậu dựa mé đây, xin Công-chúa bước xuống cho mau, đừng chùng tôi chèo qua bên sông mà bị nạn.

Công-chúa và hai thê-nữ vừa bước xuống ghe, thì một đội quân phía sau đã rần rần rước tới ;

Công-chúa và hai thê-nữ ở trên chiếc tiểu thuyền, linh đình thả theo một giải trường giang thình thoan rộng lớn, giữa dòng thì sông sâu nước chảy như cắt, hai bên mé thì cây cỏ rậm rì, cả ba cô cháu đều lẳng lẳng làm thình, cứ việc bẻ lái kèm ghe, nương theo khúc vịnh đường gioi, bèn ba thẳng tới, đi dặng một dỗi xa xa. Kế một trận gió thổi tới ồ ồ, bốn phía mây bay cuồn cuộn, làm cho mặt nước bình tịnh kia, trở ra nhăn nhó bão nhào, rừng cây im lìm kia trở ra ào ào chuyển động, rồi mấy lượn sóng nổi lên ào ào,簸 vôi trắng giã.

Chiếc thuyền Công-chúa lúc bấy giờ trời lên bụp xuống, lắc lại nghiêng qua, xem cái sanh mạng gởi trên mặt nước chỉ còn vài phân, thiệt là biết bao nguy hiểm.

Trận gió lẳng lẳng xung xặng lước tới, lúc vạt vạt áo Công-chúa, kéo ngược ra sau, khi banh lái quần Huỳnh-Anh, đánh r ghe bành bạch, còn mấy lượn sóng rủ nhau xốc đến, cái thì trèo dựa bên be, cái thì chồm lên trước mũi, dường như thấy gái hồng nhan lưu lạc, thì áp tới trêu hoa gheo

nguyệt, ngả ngớn bên mình ; thấy người quốc sắc
bơ vơ, thì xúm lại cợt phẩn cười son, lẳng lơ
dởn mặt.

Thê-nữ Bạch-Yến ngồi bơi trước mũi, bị mấy
ngọn sóng chồm lên hụp xuống rồi nhảy xả vào
mình, làm cho áo quần ước mẹp, Huỳnh-Anh
đương chèo sau lái, bị mấy luồng gió vục qua
phất lại, nựng vào hai má, làm cho đầu cổ tơi bời.

Công-chúa ngồi giữa khoang ghe, thấy cái cảnh
ngộ trời trêu thì than rằng : thiệt cái giống cuồng
phong bạo lẳng, xem rất vô tình, chỉ biết lừng lẫy
làm oai, mà chẳng biết thương người lạc nạn.

Nhưng hai thê-nữ cứ việc ra sức kẻo chèo người
bơi, mũi thuyền gối theo sóng trường tới
như bay. Huỳnh-Anh chèo một hồi, ngó lại phía
sau, bỗng thấy một bóng đen đen trong mé đi ra,
lần lần tấn tới, liền kêu công-chúa và nói :

— Bẩm Công-chúa, chẳng biết cái chi đen đen
phía sau, xem dường thuyền ai đi tới.

Công-chúa liền day qua ngó chằm chỉ một hồi,
thấy một chiếc ghe, có dạng người đương chèo
xung lẳng, thì hồ nghi và nói : nếu chẳng phải ghe
thương hồ, thì chắc là thuyền giặc, liền bảo hai
thê-nữ bẻ lái vào bờ, ẩn theo bóng tối mấy cây
bần mà đi, đặng chúng nó không thấy, thuyền vừa
day mũi vào bờ, đi được vài khúc, kẻ Bạch-yến
kêu lên mà rằng :

Bẩm Công-chúa, có một chiếc thuyền nào ở
trong giới đâm ra nửa kia ? Công-chúa nghe nói
ngó lại, thấy quả một chiếc thuyền trương buồm

bọc gió, xam xam lược tới, bỗng nghe bên thuyền ấy kêu lớn lên rằng : ghe, ngừng lại, ngừng lại.

Công-chúa thấy trên thuyền ấy có hơn hai ba chục người, cầm gươm chống giáo, và hai bên be thuyền, mười mấy cây chèo, dơ lên bờ xuống một lược, chèo tới rầm rầm, ngọn sóng vỗ với mái chèo, nước văng trắng giả. Công-chúa liền bảo hai thê-nữ cứ việc bơi thuyền lược tới, kể nghe bên thuyền ấy kêu lớn lên : Ngọc-Duyệt Công-chúa, hãy xếp chèo ngừng lại cho mau.

Huỳnh-Anh thấy thuyền ấy phấn phấn rược theo rất cấp, thì nói :

— Bẩm công-chúa, thuyền ấy chắc là thuyền quân giặc rược theo chúng ta. — Công-chúa nói : mi cứ việc chèo đi, không cần chộn rộn, đi đặng một khúc nữa, Huỳnh-Anh nói :

— Bẩm Công-chúa, thuyền quân nghịch rược theo gần tới, chúng ta phải liệu làm sao ? bỗng nghe bên thuyền ấy bắn lên một tiếng súng, và kêu lớn lên rằng :

— Ngọc-Duyệt, ngừng lại, ngừng lại, mi chạy đường trời cũng không thoát khỏi.

Công-chúa ngồi trên ghe tỉnh tỉnh tề tề, không dấu chi nao núng, còn hai thê-nữ cứ việc chèo tới như bay, một lát thê-nữ Bạch-Yến kêu lên : xin công-chúa để chúng tôi đâm ghe vào bờ, đặng kiếm đường mà đào nạn, kéo chúng nó theo kịp.

Công-chúa nói không đặng, hai bên mé sông rừng bụi mịt mù, không thể lên được, hai người cứ việc bơi thuyền ra khơi, cho dễ bề vận động, kể tới ngã ba, công-chúa bảo đâm ngang qua sông.

Lúc bấy giờ gió càng thổi càng mạnh, sóng càng nổi càng to, chiếc thuyền của công-chúa trường trên ngọn sóng phấp phấp lướt tới, vừa dặng nữa sóng, bỗng thấy một ánh sáng nhán ra và nghe một tiếng nổ lên cái đùng rất lớn, tức thì thấy một đội chiến thuyền hơn bảy tám chiếc, buồm giăng trắng nõn, đèn thắp như sao, ở trong mé sông bên kia kéo ngang một hàng và chặn thuyền công-chúa mà vây phủ.

Thảm thay, trước mặt thì chiến thuyền ngăn trở, sau lưng lại người nghịch rượt theo, công-chúa lúc này, ở giữa trời cao lộng lộng, sông rộng thình thình, mà xem lại quanh mình thì chật như cái rọ.

Bỗng thấy một tướng giặc Nguyễn-văn-Kiểm, đứng trước mũi thuyền kêu lớn lên rằng :

— Công-chúa Ngọc-Duyệt, nàng hãy mau mau nấp mình mà hàng phục cho rồi, dầu nàng có xa chạy cao bay thế nào, cũng không phương thoát được.

Công-chúa thấy cái cảnh ngộ khốn đốn đã hiện ra trước mắt, thì biết không thể gì giải thoát nữa dặng, bèn day lại nói với hai thê-nữ rằng :

— Huê nh anh, Bạch yến, thưở nay hai người theo ta, giúp đỡ tay chơn, đồng ưu cộng lạc, tuy là hai người phận làm thê-nữ, mà ta xem như cật ruột đồng bào, dầu cho gặp cơn cực khổ gian nan thế nào, chúng ta cũng không rời nhau ra dặng. Ngày nay ta đã gặp cái cảnh ngộ khốn bách như vậy, thế thì ta cùng hai người phải từ đây không thấy nhau dặng nữa.

Vậy thì thà ta mượn chốn dòng sâu nước bích mà náo nường một giấc u-hồn, hơn là sống mà sĩ

tiết ô danh, để cho quân giặc vầy bữa tàn phân.

Hai thê nữ nghe Công-chúa nói vậy, thì rung rung giọt lụy mà rằng :

— Công-chúa ôi ! thưở nay Công-chúa xem hai con như tay chơn, hai con cũng coi Công chúa như ruột thịt, nay gặp cái cảnh nguy bức như vậy, dầu Công-chúa thế nào, thì hai con cũng nguyện giữ đồng sanh tử, nói tới đây, thì các thuyền quân giặc đã bốn phía phủ vây, gươm giáo điệp điệp trùng trùng, rồi ào ào xốc lại

Công-chúa liền day mặt qua hướng Tây và tung hô rằng :

« Vương mầu vang tuế, vương Huynh vang tuế. »

Chúc rồi, tức thì Công-chúa gieo mình xuống giữa dòng sông, kế hai thê-nữ Bạch yến và Huỳnh anh cũng nhảy theo một lượt.

Ôi ! mình ngà mặt ngọc, đắm chôn giữa chốn trường giang ; phách quế hồn mai, vợ-vờn theo dòng bích thủy, lúc bây giờ bốn mặt gió êm, tư bề sóng lặng, bên rừng quyên kêu dẫn dỗi, dường như khóc người liệt nữ quyên sanh ; dưới nước cá lồi vờn vờ, tuồng như thương kẻ hồng nhan bạc mạng, kia, minh mông nước nháy, chứa chan sông nô mạch sâu ; nọ, rải rác sương sa, mờ mịt trời tuông giọt thấm.

Thi điệu Công-chúa và hai thê-nữ.

*Cân quốc anh-hùng để mấy ai,
Cám thương Ngọc-Duyệt gái thiên-tài,
Lá gan địch-khái thần ghê mặt,
Lưỡi kiếm phong trần giặc khiếp oa,
Nóng sức quần xoa xông giữa trận,*

*Chen chơn hào kiệt đứng ngang vai,
Trời xanh nở phụ người trung-nghĩa,
Vôi khiến hồn hương xuống dạ đài.*

*Thăm thay ba vị gái anh-hùng,
Gặp buổi thời quai mạng phải chung,
Gương bề binh tang rời rã ngọc,
Hương chiêm phần dập giải dầu bông,
Tờ thầy chi đề hai phan cách,
Sống thát thà cam một chữ đồng,
Vơ vồn trung hồn theo lượng sóng,
Từ đây danh rạng giữa non sông.*

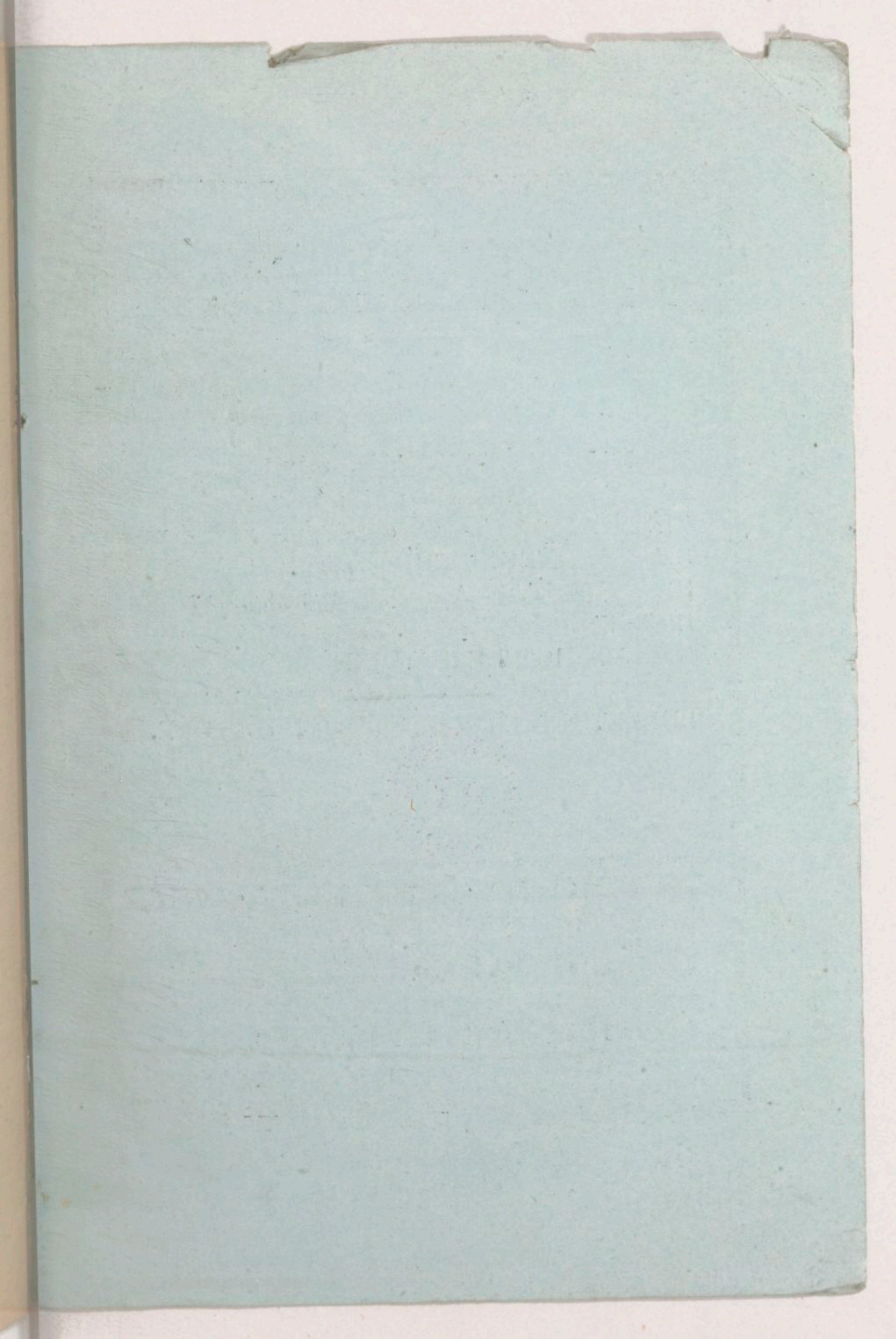


Ít lời cần cáo :

Truyện này còn dài lắm, đặt ít nữa là 20 quyển mới hết sự tích của đức Gia-Long; nay xin xuất bản năm quyển đầu này, đặng cống hiến cho đồng bào xem chơi sau sẽ tiếp theo cho tới Gia-Long phục quốc mới là toàn bộ.

Cholon 1er Novembre 1929.

TÂN-DÂN-TỬ CẦN KHẢI



CÁC SÁCH DÙNG ĐỂ KÊ CỬ

LISTE DES OUVRAGES CONSULTÉS PAR L'AUTEUR

ĐẠI-NAM THIẾT-LỤC TIỀN BIÊN
ĐẠI NAM THIẾT-LỤC CHÍNH BIÊN
VIỆT-NAM LƯỢC-SỬ CỦA TRẦN-TRỌNG-KIM
GIA-ĐỊNH THÔNG-CHÍ CỦA TRỊNH-HOÀI-ĐỨC
HISTOIRE D'ANNAM P. CHARLES MAYBON
HISTOIRE D'ANNAM P. PÉTRUS KÝ
DESCRIPTION DE GIA-ĐỊNH
P. CAPITAIN-AUBARET.
BULLETIN DES AMIS DU VIEUX HUẾ.

BỘ GIA-LONG TÀU- UỐC này tác-giả giữ
bả quyền, cấm không ai được dịch diễn
ra mà hát mà không xin phép tác-giã

TOUS DROIT RSÉERVÉS